

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỎ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỎ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỎ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP

**BẢN CÁO BẠCH**

**CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU CHẤT ĐÓT HÀ NỘI**

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100108159, đăng ký lần đầu ngày 07 tháng 09 năm 2006, thay đổi lần thứ sáu ngày 11 tháng 03 năm 2015)



**CHÀO BÁN CỎ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG**

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số: ...../GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28 tháng 12 năm 2016)

**BẢN CÁO BẠCH VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TỪ NGÀY .....  
TẠI**

**TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**



**CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU CHẤT ĐÓT HÀ NỘI**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng F3, tòa nhà 187 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, Tp Hà Nội

Điện thoại: 04.39780731 Fax: 04.39782341

**TỔ CHỨC TƯ VẤN**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2, 71 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 04 3773 7070 Fax: 04 3773 9058

**PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Họ và tên: Đậu Ngọc Nhân

Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Kiểm soát nội bộ

Điện thoại: 04 3773 7070

Fax: 04 3773 9058

**CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU CHẤT ĐỐT HÀ NỘI**

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100108159, đăng ký lần đầu ngày 07 tháng 09 năm 2006, thay đổi lần thứ sáu ngày 11 tháng 03 năm 2015)

**CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**

<b>Tên cổ phiếu</b>	Cổ phiếu Công Ty Cổ Phần Xăng Dầu Chất Đốt Hà Nội
<b>Mệnh giá</b>	10.000 đồng/cổ phiếu
<b>Giá bán</b>	10.000 đồng/cổ phiếu
<b>Tổng số lượng chào bán</b>	3.990.000 cổ phiếu. Trong đó: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu: 2.100.000 cổ phần</li> <li>- Phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu: 1.113.000 cổ phần</li> <li>- Phát hành thêm cổ phiếu trả cổ tức: 672.000 cổ phần</li> <li>- Chào bán cho cán bộ công nhân viên theo chương trình lựa chọn (ESOP): 105.000 cổ phần</li> </ul>
<b>Tổng giá trị chào bán (theo mệnh giá)</b>	<b>39.900.000.000 VNĐ</b>

**TỔ CHỨC TƯ VẤN****CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT****Trụ sở chính**

Địa chỉ: 71 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội.

Điện thoại: 04.7737070/ 2717171 Fax: 04.7739058

Email: [fptsecurities@fpts.com.vn](mailto:fptsecurities@fpts.com.vn) Website: [www.fpts.com.vn](http://www.fpts.com.vn)

**Chi nhánh tại Tp Hồ Chí Minh**

Tầng 3. Tòa nhà Ben Thanh Times Square. 136 -138 Lê Thị Hồng Gấm. Phường Nguyễn Thái Bình. Quận 1. TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08. 6 290 8686

Fax: 08. 6 291 0607

**Chi nhánh tại Tp Đà Nẵng**

100 Quang Trung. Phường Thạch Thang. Quận Hải Châu. TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 0511. 3553 666

Fax: 0511. 3553 888

**TỔ CHỨC KIỂM TOÁN**

Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam

Địa điểm: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, Số 235 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Điện thoại: (844)- 3783 2121

Fax: (844)-3783 2122

## MỤC LỤC

I.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO .....	5
1.	Rủi ro kinh tế.....	5
2.	Rủi ro pháp luật .....	6
3.	Rủi ro đặc thù .....	7
4.	Rủi ro của đợt chào bán, của dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán.....	7
5.	Rủi ro pha loãng.....	7
6.	Rủi ro khác .....	9
II.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....	10
III.	CÁC KHÁI NIỆM VÀ THUẬT NGỮ VIẾT TẮT .....	10
IV.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH .....	11
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển .....	11
4.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty và những người có liên quan; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại .....	17
5.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành. những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối. những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành.....	17
6.	Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty: Kể từ khi chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ tháng 9/2006, Công ty chưa thực hiện tăng vốn điều lệ.....	18
7.	Hoạt động kinh doanh .....	18
8.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất.....	21
9.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành .....	22
10.	Chính sách đối với người lao động .....	24
11.	Chính sách cổ tức.....	25
12.	Tình hình tài chính.....	25
13.	Hội đồng quản trị. Ban Giám đốc. Ban Kiểm soát. Kế toán trưởng .....	29
14.	Tài sản .....	37
15.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	38
16.	Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức.....	40
17.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành .....	40
18.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu chào bán .....	40
V.	CỔ PHIẾU CHÀO BÁN.....	41
VI.	MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN .....	46
VII.	KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN .....	48
VIII.	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN .....	49
IX.	PHỤ LỤC.....	50

**Danh Mục Bảng Biểu**

Bảng 1: Ngành nghề kinh doanh chính.....	11
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty.....	17
Bảng 4: Cơ cấu vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 21/7/2016.....	17
Bảng 5: Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm.....	18
Bảng 6: Cơ cấu lợi nhuận gộp trong tổng lợi nhuận gộp qua các năm.....	18
Bảng 7: Cơ cấu chi phí/doanh thu thuần qua các năm.....	18
Bảng 8: Các hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết.....	21
Bảng 9: Tóm tắt một số chỉ tiêu hoạt động SXKD.....	21
Bảng 10: Các khoản phải nộp theo luật định.....	26
Bảng 11: Trích lập các quỹ theo luật định.....	26
Bảng 12 - Nợ phải trả trong các năm.....	26
Bảng 13: Tình hình công nợ phải thu các năm.....	27
Bảng 14: Chi tiết công nợ phải trả các năm.....	27
Bảng 15: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	28
Bảng 16: Giá trị tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2014.....	37
Bảng 17: Giá trị tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2015.....	37

## I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### 1. Rủi ro kinh tế

Rủi ro kinh tế là những rủi ro về sự tác động trực tiếp hoặc gián tiếp của tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất... đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Rủi ro này tác động đến tất cả các doanh nghiệp trong nền kinh tế với những mức độ ảnh hưởng khác nhau.

#### *Tốc độ tăng trưởng kinh tế*

Tăng trưởng kinh tế Việt Nam ghi nhận sự gia tốc đáng kể trong năm 2015, GDP 2015 tăng 6,68%, bứt phá so với con số 5,98% của năm 2014 và đạt mức cao nhất trong 5 năm trở lại đây.

Tổng cục Thống kê cho biết, tổng sản phẩm trong nước (GDP) 6 tháng đầu năm 2016 ước tính tăng 5,52% so với cùng kỳ năm trước, trong đó quý I tăng 5,48%; quý II tăng 5,55%.

Thêm vào đó, trong 6 tháng đầu năm 2016, tình hình kinh tế và chính trị thế giới bất ổn đã kéo theo tác động tiêu cực đến nền kinh tế, đặc biệt là sự ra đi của nước Anh khỏi Liên minh Châu Âu EU. Ngân hàng Thế giới World Bank đã nhận định rằng kinh tế Việt Nam chỉ đạt mức tăng trưởng 6%, thấp hơn mức dự báo hồi đầu năm. Khối doanh nghiệp FDI tiếp tục nổi trội và là đầu tàu dẫn dắt tăng trưởng trong khi khối doanh nghiệp trong nước chưa có những cải thiện rõ rệt.

Sự chênh lệch rõ rệt về tăng trưởng xuất, nhập khẩu giữa hai khối là một yếu tố cho thấy sự phân hóa trong lĩnh vực sản xuất. Bên cạnh đó, việc tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam cũng bị suy giảm một phần do giá cả hàng hóa nguyên liệu ở mức thấp, đặc biệt là dầu thô, và mặt khác cho thấy hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam, nhất là của các doanh nghiệp nội địa, đang chịu áp lực cạnh tranh lớn trong bối cảnh nền kinh tế Trung Quốc giảm tốc và việc giảm giá mạnh đồng nội tệ của nhiều quốc gia trên thế giới.

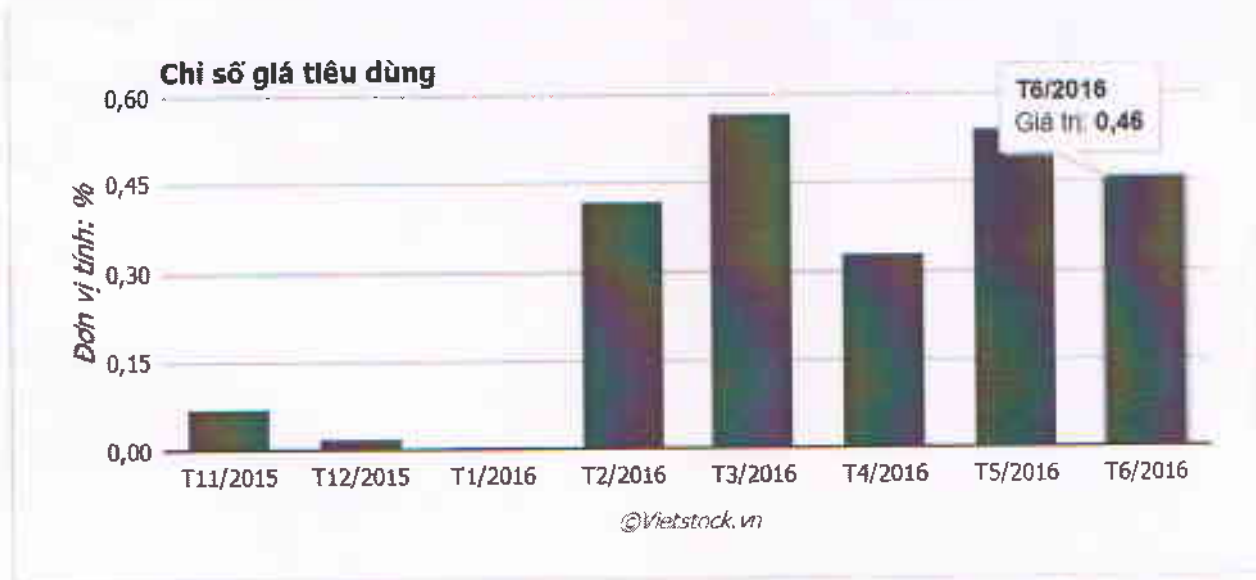
Như vậy, hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trong thời gian sắp tới vẫn đang gặp rất nhiều khó khăn.

#### *Chính sách tiền tệ*

Khép lại năm 2015, chính sách tiền tệ đã về đích với nhiều điểm sáng đáng ghi nhận. Tuy nhiên, để thúc đẩy tăng trưởng bền vững, thực sự tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh trong năm 2016, điều hành chính sách tiền tệ sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các chính sách kinh tế vĩ mô khác, nhất là với chính sách tài khóa để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế vĩ mô, thực hiện tốt mục tiêu kiểm soát lạm phát.

Cũng trong năm 2015, tỷ giá bình quân liên ngân hàng ghi nhận 3 lần điều chỉnh tăng, mỗi lần tăng 1%, lần lượt vào tháng 1, tháng 5 và tháng 8 lên mức 21.890 VND/USD, biên độ giao dịch cũng tăng từ  $\pm 1\%$  lên  $\pm 3\%$ . Theo đó, VND đã mất giá khoảng 5% so với USD trong năm 2015.

Lạm phát tiếp tục xu hướng giảm trong năm 2015 xuống còn 0,6% so với cùng kỳ 2014. Trong bối cảnh cầu tiêu dùng nội địa chưa có sự bứt phá, diễn biến của CPI trong năm 2015 vừa qua phụ thuộc khá nhiều vào biến động giá của các mặt hàng thiết yếu, đặc biệt là các mặt hàng dưới sự điều hành của Chính phủ. Theo công bố của Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6/2016 tăng 0,46% so với tháng trước và tăng 2,35% so với tháng 12/2015. Lạm phát liên tục tăng kể từ đầu năm đến nay.



Với những chính sách quyết liệt của NHNN, thị trường tín dụng, thị trường vàng, thị trường ngoại hối dần đi vào ổn định, tạo điều kiện cho Doanh nghiệp phục hồi và phát triển.

### **Lãi suất**

Rủi ro lãi suất xảy ra khi doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng vốn vay từ ngân hàng dẫn đến chi phí đi vay tăng ảnh hưởng đến lợi nhuận của doanh nghiệp. Trong những năm qua lãi suất trên thị trường biến động không ngừng với nhiều những chính sách được ban hành như thắt chặt chính sách tiền tệ, áp trần lãi suất, hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Từ ngày 29/4 năm 2016, thực hiện theo cam kết với phía Ngân hàng Nhà nước, các ngân hàng lớn như Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank), Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank)... đều lên tiếng sẽ điều chỉnh mức ưu đãi lãi suất cho vay trung, dài hạn VND về tối đa không quá 10%/năm và giảm 0,5%/năm đối với lãi suất cho vay ngắn hạn. Ngoài ra, nhiều ngân hàng còn đưa ra các gói tín dụng cho vay dành cho từng đối tượng doanh nghiệp với mức lãi suất ưu đãi khoảng 6-7%/năm. Đây thật sự là tin vui cho các doanh nghiệp nói riêng và công ty nói chung. Tuy nhiên, việc tiếp cận vốn vay của các doanh nghiệp vẫn gặp khó khăn.

## **2. Rủi ro pháp luật**

Là một công ty cổ phần, mọi hoạt động của Công ty cổ phần đều chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, luật thuế... và các Nghị định, Thông tư, văn bản hướng dẫn dưới luật. Ngoài ra Công ty cũng chịu sự điều chỉnh của Luật chứng khoán và văn bản liên quan.

Hiện nay, hệ thống luật pháp Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và không kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro pháp lý trong hoạt động kinh doanh của Công ty, đặc biệt là những quy định, thủ tục liên quan đến việc cấp phép đầu tư vào các dự án mà Công ty tham gia. Việc chủ động nghiên cứu, nắm bắt và áp dụng các quy định hiện hành để đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp sẽ giúp Công ty hạn chế được những rủi ro này.

### 3. Rủi ro đặc thù

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu. Biến động giá xăng dầu trong nước biến động liên tục, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến thị trường tiêu thụ của Công ty.

Tình trạng thừa dầu trên thị trường thế giới kéo dài suốt 2 năm qua vẫn chưa có dấu hiệu kết thúc... Trên thị trường New York, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 10/2016 giảm 1,33 USD, tương đương 2,8% xuống 46,77 USD/thùng. Thị trường London, giá dầu Brent cùng kỳ hạn giảm 91 cent tương đương 1,8% xuống 49,05 USD/thùng. Từ đầu tháng 8/2019 cho đến nay, giá dầu đã tăng hơn 10% bởi dự báo chính phủ của nhiều nước xuất khẩu dầu mỏ lớn sẽ có thể thống nhất với nhau không tăng sản lượng để cứu giá dầu. Tuy nhiên sau khoảng thời gian với nhiều thông tin trái chiều, nhiều nhà đầu tư đã bán ra chốt lời.

Do vậy, ngay từ lúc này, Công ty đã và đang tập trung kiểm soát chi phí, đẩy mạnh hoạt động, tăng cường chất lượng dịch vụ, mở rộng phát triển mạng lưới kinh doanh để đạt hiệu quả kinh tế theo quy mô.

### 4. Rủi ro của đợt chào bán, của dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán

Giá cổ phiếu chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố. tình hình kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, yếu tố tâm lý nhà đầu tư, cung cầu thị trường chứng khoán... Do vậy, khi thông tin về lượng cung chứng khoán tăng lên có thể ảnh hưởng đến sự thành công của đợt chào bán và giá cổ phiếu của Công ty sau này.

Toàn bộ phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty thông qua với tỷ lệ biểu quyết cao. Do đợt phát hành không được bảo lãnh phát hành nên có thể xảy ra trường hợp số lượng cổ phiếu thực tế bán được thấp hơn khối lượng dự kiến chào bán trong thời hạn được cấp phép chào bán. Trong trường hợp này, theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 số cổ phần chưa được phân phối hết sẽ được xử lý theo hướng sau:

- Hội đồng quản trị quyết định phân phối lại cho các đối tượng khác với giá và điều kiện phù hợp song không ưu đãi hơn giá phát hành cho cổ đông hiện hữu. Số cổ phiếu cổ đông hiện hữu không mua hết được phân phối cho Nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm theo quy định tại mục 3. khoản 7. Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015.

- Nếu sau khi đã được HĐQT xử lý, số tiền thu được vẫn chưa đạt theo dự kiến. HĐQT sẽ có phương án vay vốn tín dụng, vay các đối tác để đảm bảo đáp ứng được nhu cầu sử dụng vốn. Đồng thời quyết toán vốn điều lệ theo số lượng cổ phần thực tế đã được cổ đông thực hiện quyền trên nguyên tắc đảm bảo lợi ích của Công ty và của Cổ đông.

### 5. Rủi ro pha loãng

Trong đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần - EPS (earning per share); (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần - BV; (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (iv) pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu chào bán thêm.

*Rủi ro do pha loãng EPS*

Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:

$$EPS_{\text{pha loãng}} = \frac{E}{Qbq}$$

Trong đó:

$EPS_{\text{pha loãng}}$ : Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt chào bán thành công

E: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông

Qbq: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau chào bán)

Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.

*Rủi ro do pha loãng BV*

Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau

$$BV = \frac{NVCSH}{Q - CPQ}$$

Trong đó:

NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông

Q: Tổng số cổ phiếu đã chào bán

CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ

BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu

Với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 1:1 với giá 10.000 đồng/cổ phần thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2016 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH.

*Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:*

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông đang sở hữu)

*Về mức độ pha loãng của cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành*

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (PR \times I)}{1+I} = \frac{11.200 + 10.000 \times 1}{1+1} = 10.600 \text{ VNĐ}$$

Trong đó:

$P_{tc}$ : Giá thị trường cổ phiếu sau khi pha loãng

$PR_{t-1}$ : Giá thị trường của cổ phiếu trước khi pha loãng (tạm tính tại ngày 11/4/2016)

I: Tỷ lệ tăng vốn



*PR: Giá cổ phiếu chào bán cho người nắm giữ quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới*

#### **6. Rủi ro khác**

Các rủi ro khác như thiên tai, địch họa... do thiên nhiên gây ra là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

## II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

### • TÒ CHỨC PHÁT HÀNH

Ông Nguyễn Trọng Hậu Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc

Ông Phạm Thị Liên Hương Chức vụ: Kế toán trưởng

Ông Nguyễn Công Lương Chức vụ: Trưởng ban kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

### • TÒ CHỨC TƯ VẤN

Đại diện Tổ chức tư vấn:

Bà Nguyễn Thị Hạnh

Chức vụ:

Giám đốc Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp

(Số 133-2015/QĐ/FPTS-FHR ngày 22/12/2015 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT).

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ xin đăng ký chào bán cổ phiếu do Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Cổ phiếu Công Ty Cổ Phần Xăng Dầu Chất Đốt Hà Nội. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản Cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cung cấp.

## III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

UBCK	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Công ty	: Công ty cổ phần Xăng Dầu Chất Đốt Hà Nội
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
HDQT	: Hội đồng Quản trị
BKS	: Ban kiểm soát
BTGD	: Ban Tổng Giám đốc
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
Điều lệ Công ty	: Điều lệ của Công ty cổ phần Xăng Dầu Chất Đốt Hà Nội
Tổ chức chào bán	: Công ty cổ phần Xăng Dầu Chất Đốt Hà Nội
Đông	: Việt Nam đông

#### IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

##### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

##### 1.1. Thông tin chung về Công ty cổ phần Xăng Dầu Chất Đốt Hà Nội

Tên tiếng Việt	: Công ty cổ phần Xăng Dầu Chất Đốt Hà Nội
Tên viết tắt	: HANOI FUEL JOINT STOCK COMPANY
Người đại diện	: Nguyễn Trọng Hậu – Giám đốc Công ty
Địa chỉ	: Tầng F3, toà nhà 187 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, Tp Hà Nội
Điện thoại	: 04 39780731
Fax	: 04 39782341
Email	: <a href="mailto:Cty_xdcd@transerco.com.vn">Cty_xdcd@transerco.com.vn</a>
Website	: Hanoifuel.com.vn
Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động	: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100108159, đăng ký lần đầu ngày 07 tháng 09 năm 2006, thay đổi thứ sáu ngày 11 tháng 03 năm 2015.
Vốn điều lệ	: 21.000.000.000 đồng

**Bảng 1: Ngành nghề kinh doanh chính**

STT	Tên ngành
1	Bán buôn nhiều liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán buôn than đá và nhiều liệu rắn khác;</li> <li>- Bán buôn dầu thô;</li> <li>- Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan: <ul style="list-style-type: none"> <li>➤ Bán buôn xăng dầu đã tinh chế: xăng, diesel, mazout, nhiều liệu máy bay, dầu đốt nóng, dầu hỏa.</li> <li>➤ Bán buôn dầu nhờn, mỡ nhờn, các sản phẩm dầu mỏ đã tinh chế khác.</li> </ul> </li> <li>- Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan.</li> </ul>
2	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt).
3	Vận tải hành khách đường bộ khác. Chi tiết: vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh.
4	Vận tải hàng hóa đường bộ.
5	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Cho thuê nhà làm văn phòng;
6	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống

	theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới,...)
7	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới,...)
8	Dịch vụ ăn uống khác
9	Dịch vụ phục vụ đồ uống.
10	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày: <ul style="list-style-type: none"> <li>➢ Khách sạn;</li> <li>➢ Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày;</li> <li>➢ Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày;</li> <li>➢ Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự.</li> </ul>
11	Hoạt động của các cơ sở thể thao
12	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao
13	Hoạt động thể thao khác
14	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề
15	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu
16	Bán buôn đồ dung khác cho gia đình: <ul style="list-style-type: none"> <li>➢ Bán buôn hàng gốm sứ, thủy tinh.</li> <li>➢ Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện.</li> </ul>
17	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm
18	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông
19	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp
20	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác
21	Bán buôn thực phẩm
22	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh
23	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh
24	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống
25	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
26	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.
27	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh
28	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh
29	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác

<b>Chi tiết:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác: săm, lốp, ắc quy, đèn, các phụ tùng điện, nội thất ô tô và xe có động cơ khác.</li> <li>- Bán lẻ phụ tùng các bộ phận phụ trợ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống): săm, lốp, ắc quy, đèn, các phụ tùng điện, nội thất ô tô và xe có động cơ khác.</li> <li>- Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác.</li> </ul>
------------------	--

- Sản phẩm dịch vụ chính: Bán buôn bán lẻ xăng dầu

## 1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công Ty Cổ phần Xăng Dầu Chất Đốt Hà Nội tiền thân là Công ty Chất Đốt Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 5009/QĐ-UB ngày 24/08/1978 trên cơ sở một số đơn vị thuộc Sở Thương Nghiệp Hà Nội ( nay là Sở Công Thương Hà Nội), bao gồm:

- Cửa hàng kinh doanh dầu hỏa thuộc Công ty Kim khí hóa chất Hà Nội ( và 04 hợp tác xã mua bán huyện ngoại thành)

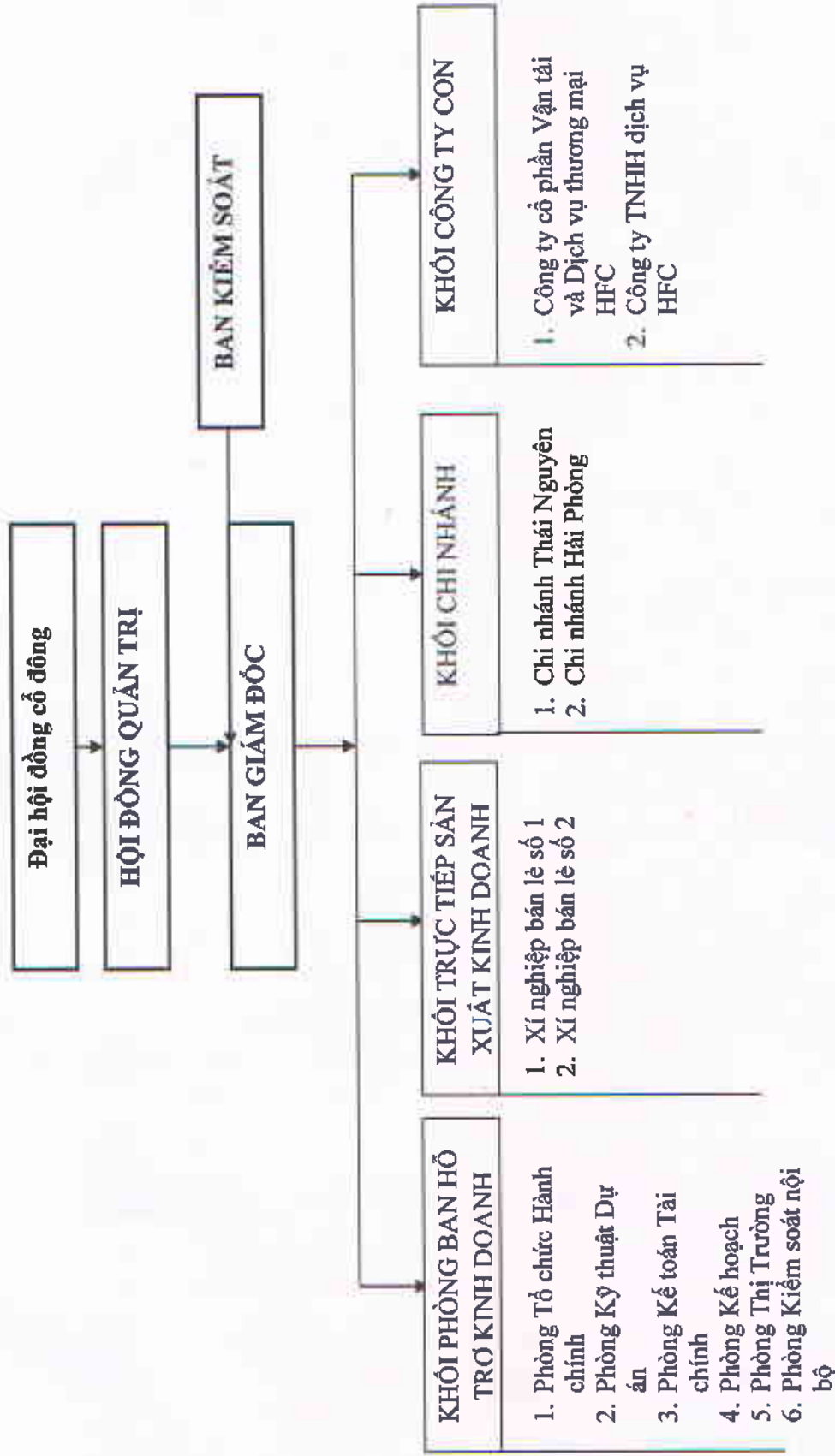
- Các cửa hàng kinh doanh than củi thuộc Công Ty Vật Liệu Kiến Thiết Hà Nội

- Trong thời gian này, Công ty là một tổ chức kinh tế do Nhà nước thành lập, đầu tư và tổ chức quản lý hoạt động kinh doanh nhằm thực hiện các mục tiêu kinh tế xã hội của Nhà nước và thủ đô. Nhiệm vụ và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty do Sở Thương mại Hà Nội giao.

Trong quá trình hoạt động trước khi chuyển sang mô hình công ty Cổ phần, Công ty đã qua 3 lần đổi tên, thành lập lại và chuyển đổi mô hình hoạt động, cụ thể như sau:

- Công ty đổi tên thành Công ty Xăng dầu chất đốt Hà Nội theo quyết định số 582/QĐ-UB ngày 27/03/1992 của UBND thành phố Hà Nội
- Công ty được thành lập lại theo Quyết định số 3306/QĐ-UB ngày 19/12/1992 của UBND thành phố Hà Nội
- Công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, trong đó Công ty Xăng dầu chất đốt Hà Nội là công ty con thuộc Tổng công ty Vận tải Hà Nội theo Quyết định số 72/2004/QĐ-UB của 17/05/2004 của UBND thành phố Hà Nội về việc thành lập Tổng công ty Vận tải Hà Nội, thí điểm hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.
- Tháng 9/2006, Công ty chuyển sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần, chính thức đổi tên thành Công ty cổ phần Xăng dầu chất đốt Hà Nội với 275 cổ đông sáng lập và tổng số vốn điều lệ là 21 tỷ đồng.
- Tháng 12/2012 thực hiện chỉ đạo của UBND Tp Hà Nội, Tổng công ty Vận tải Hà Nội rút một phần vốn Nhà nước, Công ty chuyển sang hoạt động theo hình thức công ty đại chúng.
- Ngày 18/12/2015, Tổng công ty Vận tải Hà Nội thoái toàn bộ phần vốn nhà nước, chiếm 20% vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Xăng dầu chất đốt Hà Nội.

2. Cơ cấu tổ chức của công ty



### Diễn giải:

1. Phòng Tổ chức – Hành chính: tham mưu và tổ chức thực hiện nhất quán trong toàn Công ty về các chính sách, chế độ, bảo trợ xã hội và công tác hành chính quản trị của Công ty; tham mưu cho Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc về nhân sự, tuyển dụng, đào tạo cho Công ty; soạn thảo quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

2. Phòng Kế toán – Tài chính: thực hiện đúng các chế độ về hạch toán kế toán, thống kê và các chức năng khác do pháp luật quy định; chịu trách nhiệm thu chi, theo dõi, thu hồi công nợ, thanh toán và báo cáo, phân tích tài chính định kỳ của Công ty; tham mưu xây dựng dự án, phương thức đầu tư và đảm bảo nguồn vốn cho các hoạt động theo định hướng phát triển của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị Công ty.

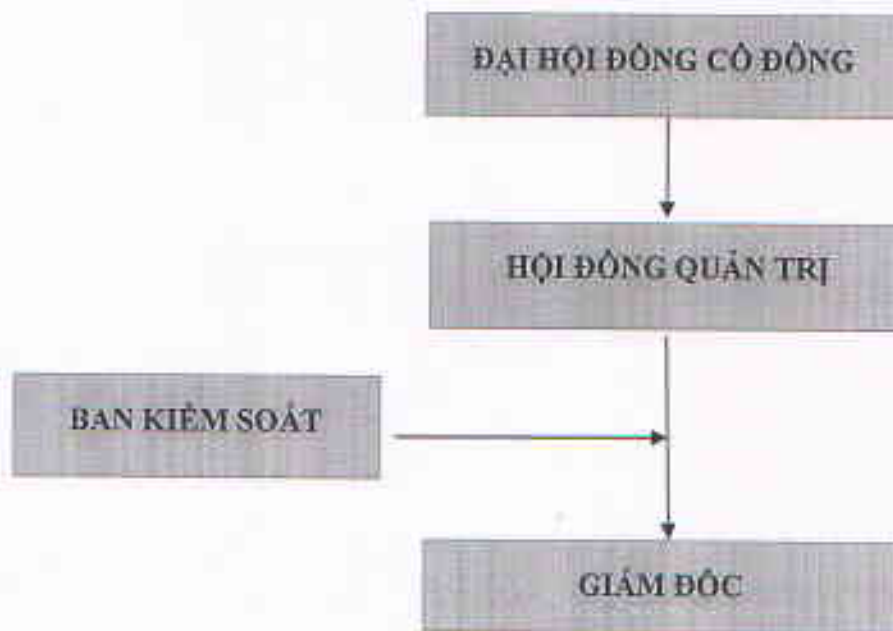
3. Phòng Kế hoạch: Tham mưu, giúp việc cho Ban Giám đốc về kế hoạch sản xuất kinh doanh, phương án sản xuất kinh doanh, hợp đồng kinh tế, quản lý hoạt động kinh doanh hệ thống các cửa hàng, các địa điểm thuê và cho thuê, các địa điểm liên doanh – liên kết của công ty.

4. Phòng Thị trường: Tham mưu, giúp việc cho Ban Giám đốc điều hành trong lĩnh vực thị trường, tổ chức và phát triển nguồn hàng thị trường bán theo lô, bán lẻ. Phương án đầu tư phát triển mạng lưới, phát triển sản phẩm mới, phương thức hoạt động kinh doanh mới.

5. Phòng Kỹ thuật – Dự án: Tham mưu giúp việc cho Ban giám đốc về quản lý hệ thống thiết bị, công nghệ trên tất cả hệ thống kinh doanh của Công ty. Tham mưu chính sách quản lý và sử dụng mạng lưới mặt bằng đất đai, cửa hàng hiện có, thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng, dự án đầu tư và thực hiện dự án đầu tư phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

6. Phòng Kiểm soát nội bộ: Tham mưu giúp việc cho Ban điều hành thiết lập công cụ quản lý nghiệp vụ đối với tất cả các hoạt động của từng cá nhân, phòng ban, bộ phận trong toàn công ty làm căn cứ tiến hành các thủ tục Kiểm soát nội bộ, tiến hành kiểm tra, đánh giá tuân thủ, trung thực của các bộ phận, cá nhân. Tham mưu cho Ban điều hành về biện pháp khắc phục, hiệu chỉnh các điểm chưa phù hợp của hệ thống.

Cơ cấu bộ máy quản lý.



- Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và người được cổ đông ủy quyền, họp mỗi năm ít nhất một lần. Đại hội đồng cổ đông quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty.

- Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty (trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông).

- Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty. Hiện tại, Ban Kiểm soát Công ty gồm 02 thành viên. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.

- Ban Giám đốc điều hành do Hội đồng quản trị bầu và bổ nhiệm. Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những chiến lược và kế hoạch đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện quyền và các nghĩa vụ được giao. Giúp việc cho Giám đốc là Phó giám đốc chịu trách nhiệm trước Giám đốc ủy quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.



4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty và những người có liên quan; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại

- Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty

**Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty**

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số lượng nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Nguyễn Trọng Hậu	Nhà 22, tầng 5, Khu 7 tầng Ngõ 198 Trần Cung	140.350	6,68%
2	Công ty xăng dầu khu vực I	26 Phố Đức Giang, Long Biên, Hà Nội	315.000	15,00%
	<b>Tổng cộng</b>		<b>455.350</b>	<b>21,68%</b>

*Nguồn: Công ty cổ phần Xăng dầu chất đốt Hà Nội*

- Danh sách người có liên quan của cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty sở hữu cổ phần HFC (không có)

**Bảng 3: Cơ cấu vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 21/7/2016**

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ %
1	Cổ đông cá nhân. Trong đó:	136	1.496.300	14.963.000.000	71,25%
	- Cá nhân trong nước	136	1.496.300	14.963.000.000	71,25%
	- Cá nhân nước ngoài	0	0	0	0
2	Cổ đông tổ chức. Trong đó:	4	603.700	6.037.000.000	28,75%
	- Tổ chức trong nước	4	603.700	6.037.000.000	28,75%
	- Tổ chức nước ngoài	0	0	0	0

*Nguồn: Công ty cổ phần Xăng dầu chất đốt Hà Nội*

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành

a. Danh sách công ty mẹ và công ty nắm quyền kiểm soát, chi phối đối với Công ty  
Không có.

b. Danh sách công ty con, những công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát, chi phối

STT	Công ty con	Hoạt động chính	Tỷ lệ góp vốn	Tỷ lệ biểu quyết
1	Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Thương mại HFC	Vận chuyển xăng dầu	89,20%	89,20%

2	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ HFC	Kinh doanh ăn uống	100%	100%
---	-------------------------------------	--------------------	------	------

Nguồn: Công ty cổ phần Xăng dầu chất đốt Hà Nội

6. **Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty:** Kể từ khi chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ tháng 9/2006, Công ty chưa thực hiện tăng vốn điều lệ.

7. **Hoạt động kinh doanh**

a. **Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm**

**Bảng 4: Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm**

Đơn vị tính: Nghìn đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		9 tháng đầu năm 2016	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Bán xăng dầu	1.423.871.170	99,73%	1.316.189.453	99,70%	853.013.213	99,66%
2	Cho thuê cửa hàng, ki ốt	3.893.909	0,27%	3.921.818	0,30%	2.922.909	0,34%
	<b>Tổng</b>	<b>1.427.765.079</b>	<b>100%</b>	<b>1.320.111.271</b>	<b>100%</b>	<b>855.936.123</b>	<b>100%</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, BCTC hợp nhất kiểm toán 2015 và BCTC hợp nhất 9 tháng 2016

**Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận gộp trong tổng lợi nhuận gộp qua các năm**

Đơn vị tính: Nghìn đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		9 tháng đầu năm 2016	
		Giá trị	Tỷ trọng/DTt	Giá trị	Tỷ trọng/DTt	Giá trị	Tỷ trọng/DTt
1	Bán xăng dầu	31.811.151	2,23%	70.069.083	5,31%	52.823.426	6,2%
2	Cho thuê cửa hàng, ki ốt	1.577.746	0,11%	1.884.766	0,14%	1.619.558	0,2%
	<b>Tổng</b>	<b>33.388.897</b>	<b>2,34%</b>	<b>71.953.849</b>	<b>5,45%</b>	<b>54.442.985</b>	<b>6,4%</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, BCTC hợp nhất kiểm toán 2015 và BCTC hợp nhất 9 tháng 2016

b. **Chi phí sản xuất**

**Bảng 6: Cơ cấu chi phí/doanh thu thuần qua các năm**

Đơn vị tính: Nghìn đồng

T T	Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		9 tháng đầu năm 2016	
		Giá trị	%Tỷ trọng	Giá trị	%Tỷ trọng	Giá trị	%Tỷ trọng
			DTT		DTT		DTT

1	Giá vốn hàng bán	1.394.376.183	97.66	1.250.154.966	94.56	801.493.138	93,64
2	Chi phí Tài chính	2.124.559	0.15	3.982.163	0.30	5.458.934	0,64
3	Chi phí Bán hàng	16.838.867	1.18	36.034.152	2.73	19.106.726	2,23
4	Chi phí Quản lý Doanh nghiệp	11.246.561	0.79	19.515.784	1.48	20.693.988	2,42
5	Chi phí khác	315.756	0.02	30.313	0.00	847.117	0,10
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.424.901.926</b>	<b>99.80</b>	<b>1.309.717.378</b>	<b>99.06</b>	<b>847.599.903</b>	<b>99,03</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, BCTC hợp nhất kiểm toán 2015 và BCTC hợp nhất 9 tháng 2016

**c. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực đầu tư, sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ chính của tổ chức phát hành**

- Hoàn tất việc thanh toán toàn bộ tiền xây dựng 1000m<sup>2</sup> sàn văn phòng tầng F3 tòa nhà 187 Nguyễn Lương Bằng, nhằm ổn định trụ sở chính của công ty và đang tiến hành làm thủ tục cấp sổ đỏ cho diện tích sàn văn phòng.
- Hoàn tất và đưa vào vận hành công ty Cổ Phần thương mại và Dịch vụ vận tải HFC với tổng dung tích chuyên chở là trên 100m<sup>3</sup>/lượt đã tạo dựng được thương hiệu của công ty đối với các kho đầu nguồn và đảm bảo đủ điều kiện thương nhân phân phối cũng như xây dựng hình ảnh đối với hệ thống khách hàng tiêu thụ lớn
- Tiến hành thuê tư vấn thực hiện ký kết hợp đồng thuê đất, ký lại hợp đồng thuê đất, cho hầu hết các địa điểm (27 địa điểm đất do công ty quản lý) chuyển đổi mục đích kinh doanh cho phù hợp hoạt động tại 249 Thụy Khuê, 163 Lạc Long Quân
- Hoàn tất xây dựng và đưa vào hoạt động cửa hàng Xăng Dầu Yên Viên từ tháng 5/2015 dạng liên doanh liên kết với Tổng Công Ty Vận Tải Hà Nội (không hình thành tư cách pháp nhân)
- Tiến hành thuê dài hạn 02 cửa hàng xăng dầu tại tỉnh Thái Nguyên nhằm triển khai đúng tinh thần giấy phép thương nhân phân phối (có hoạt động tại ít nhất 02 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) và dần đi vào hoạt động ổn định, đã xây dựng được hệ thống khách hàng cấp lẻ, hệ thống khách hàng tiêu thụ lớn (như mỏ Việt Bắc, Công ty vận tải gang thép Thái Nguyên, nhà máy nhiệt điện An Khánh..)
- Đàm phán và ký kết hợp đồng liên doanh liên kết với Tổng công ty Hàng Hải Việt nam về đầu tư xây mới cửa hàng xăng dầu tại Cảng Đình Vũ – thành phố Hải Phòng tạo cơ hội kinh doanh xăng dầu đối với thành phố có hoạt động dịch vụ vận tải lớn nhất miền Bắc.

**d. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới**

Công ty đang thực hiện đa dạng hoá ngành nghề kinh doanh, mở rộng hoạt động sang những lĩnh vực mới bên cạnh việc kinh doanh xăng dầu truyền thống. Công ty dự định thực hiện kinh doanh

cao ốc văn phòng để tận dụng lợi thế về mặt bằng hiện có. Bên cạnh đó, một số địa điểm bán lẻ của Công ty không đủ điều kiện để tiếp tục kinh doanh xăng dầu theo quy định của Nhà nước được Công ty sử dụng để kinh doanh mặt hàng khác (như trung tâm thương mại, showroom...).

#### e. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

Việc kiểm tra chất lượng xăng dầu được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước. Công ty Xăng dầu Khu vực I đơn vị cung cấp xăng dầu đầu mối của Công ty là doanh nghiệp có uy tín trên thị trường. Xăng dầu do Công ty Xăng dầu Khu vực I cung cấp luôn đạt tiêu chuẩn quốc gia. Đồng thời qua kết quả các lần kiểm tra của Trung tâm Kiểm nghiệm Đo lường thực hiện tại các Quầy Kinh doanh Xăng dầu của Công ty Xăng dầu chất đốt trong năm 2008 cho thấy chất lượng xăng dầu cũng như hệ thống bơm rót, đo lường điện tử đều đạt yêu cầu. Hiện tại, công ty đã hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008 và được cấp giấy chứng nhận hợp chuẩn vào tháng 3/2015.

#### f. Hoạt động Marketing

Công ty có kinh nghiệm kinh doanh xăng dầu hơn 30 năm, được nhiều doanh nghiệp và người tiêu dùng biết đến. Công ty khẳng định thương hiệu bằng chất lượng của sản phẩm dịch vụ. Tất cả các quầy kinh doanh bán lẻ của Công ty đều thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước và hệ thống đo lường điện tử chính xác tạo sự tin tưởng cho khách hàng và là cách marketing hiệu quả nhất cho Công ty Xăng dầu Chất đốt Hà Nội.

#### g. Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Logo của Công ty cổ phần Xăng dầu chất đốt Hà nội



## h. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

Bảng 7: Các hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết

ST T	Đối tác	Loại sản phẩm	Trị giá hợp đồng (VNĐ)	Thời điểm ký	Thời gian thực hiện
1	Công ty Xăng dầu Khu vực I – TNHH 1 thành viên	Xăng dầu các loại	25 tỷ đồng	01/4/2015	31/12/2020
2	Công ty TNHH Hải Linh	Xăng dầu các loại	20 tỷ đồng	01/1/2016	31/12/2016
3	Chi nhánh TCT Thương mại kỹ thuật và đầu tư – Công ty CP tại Hải phòng	Xăng dầu các loại	10 tỷ đồng	23/4/2015	31/12/2016
4	Công ty TNHH MTV Tổng công ty Xăng dầu Quân Đội	Xăng dầu các loại	7 tỷ đồng	31/12/2015	31/12/2016
5	Công ty CP Xăng dầu dầu khí Hà Nội	Xăng dầu các loại	7 tỷ đồng	02/4/2015	31/12/2016
6	Công ty Xăng dầu KV 3 – TNHH MTV	Xăng dầu các loại	7 tỷ đồng	01/9/2015	31/12/2016
7	Công ty TNHH MTV Kinh doanh thương mại Xăng dầu Mipec	Xăng dầu các loại	7 tỷ đồng	10/4/2015	31/12/2016
8	Công ty TNHH Vận tải thủy bộ Hải Hà	Xăng dầu các loại	Thanh toán trước	20/2/2016	31/12/2016
9	Công ty Xăng dầu Quân đội KV 4	Xăng dầu các loại	Thanh toán ngay	15/3/2016	31/12/2017
10	Công ty Xăng dầu KV 5 – TNHH MTV	Xăng dầu các loại	Thanh toán trước	23/2/2016	31/12/2018

Nguồn: Công ty cổ phần Xăng dầu chất đốt Hà Nội

## 8. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

## a. Tóm tắt một số chỉ tiêu hoạt động SXKD của Công ty trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

Bảng 8: Tóm tắt một số chỉ tiêu hoạt động SXKD

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% Tăng/ Giảm	9 tháng đầu năm 2016
1	Tổng giá trị tài sản	110.741.180.294	183.403.466.474	65,61%	234.195.011.275
2	Doanh thu thuần	1.427.765.079.781	1.320.111.271.787	-7,54%	855.936.123.009
3	Lợi nhuận thuần từ	3.200.893.923	12.340.052.640	285,52%	9.203.708.377

	HĐKD				
4	Lợi nhuận khác	1.440.510.375	1.069.706.898	-25,74%	28.926.275
5	Lợi nhuận trước thuế	4.641.404.298	13.409.759.538	188,92%	9.232.634.652
6	Lợi nhuận sau thuế	3.269.801.270	10.686.163.629	226,81%	7.560.961.804
7	Cổ tức	6%	6%	0%	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, BCTC hợp nhất kiểm toán 2015 và BCTC hợp nhất 9 tháng 2016

## b. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo.

### Thuận lợi

- Công ty đã mở rộng hệ thống bán lẻ ra ngoài thành Hà Nội và các tỉnh lân cận thông qua việc liên doanh liên kết, thuê lại các cửa hàng xăng dầu.
- Sự tăng trưởng vượt bậc sản lượng Xăng dầu bán buôn, bán Đại lý ra ngoài hệ thống bán lẻ trực thuộc Công ty, trực thuộc Tổng Công ty Vận tải Hà Nội.
- Do chính sách nhà nước trong quản lý Xăng dầu thay đổi tạo điều kiện cho thị trường xăng dầu hoạt động ngày càng linh hoạt

### Khó khăn

- Năm 2015, tình hình kinh tế chính trị thế giới có nhiều biến động đã làm giá xăng dầu thay đổi liên tục. Với 20 đợt tăng giảm giá trong năm (bao gồm 7 lần tăng; 13 lần giảm làm giá xăng giảm khoảng 3530 đ/lít/năm; giá Dầu giảm 6430 đ/lít/năm) đã tác động lớn đến kết quả hoạt động của các Doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu.
- Công ty phải đối mặt với thực tế là nguồn vốn lưu động dành cho kinh doanh thiếu hụt trầm trọng. Tỷ trọng vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu của Công ty hầu hết nằm tại tài sản cố định không sinh lời, không có khả năng quay vòng và tỷ lệ thu hồi vốn thấp, hơn thế nữa, trong năm 2015, Công ty còn phải tiếp tục đầu tư thêm nguồn vốn để mở rộng hệ thống. Nếu nguồn vốn đảm bảo cho mọi hoạt động của Doanh nghiệp đều đi vay vì vậy việc huy động vốn bất thường trong các thời kỳ biến động giá để tăng lợi nhuận thường gặp khó khăn. Mặt khác các chi phí kinh doanh có ảnh hưởng lớn trong kinh doanh xăng dầu như chi phí tiền lương, chi phí tiền thuê đất,.. vẫn tăng cao.
- Công ty đang thiếu hụt nghiêm trọng đội ngũ Cán bộ quản lý trung, cao cấp lành nghề (mang tính chuyên nghiệp cao để bổ sung cho lực lượng cán bộ quản lý các bộ phận, các cửa hàng xăng dầu trong hệ thống kinh doanh của Công ty đang ngày càng tăng theo quy mô phát triển của một "Thương nhân phân phối xăng dầu".

## 9. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

### a. Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty Cổ phần Xăng dầu Chất đốt Hà Nội hiện đã được cấp giấy phép là thương nhân phân phối xăng dầu, ngoài việc bán lẻ tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu trực thuộc thì công ty còn được mua xăng dầu từ nhiều thương nhân đầu mối theo Hợp đồng mua bán xăng dầu và được kinh doanh xăng dầu theo phương thức nhượng quyền thương mại cho thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu. Do đó, thị trường của HFC hiện đã rộng hơn rất nhiều và cũng nâng cao khả năng chủ động về giá xăng dầu. So với các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu trên cùng địa bàn, Công ty Xăng dầu Chất đốt Hà Nội là doanh nghiệp loại vừa.

#### b. Triển vọng phát triển của ngành

Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) đã điều chỉnh tăng dự báo nhu cầu dầu mỏ toàn cầu năm 2014 thêm 1,84 triệu thùng/ngày, lên mức khoảng 92 triệu thùng/ngày so với mức tiêu thụ 90,16 triệu thùng/ngày của năm 2013.

OPEC cho rằng mặc dù lượng dầu tiêu thụ tại Nhật Bản có thể giảm trong ngắn hạn do nền kinh tế này chưa hồi phục sau thảm họa, nhưng trong dài hạn Nhật Bản sẽ phải tăng cường nhập khẩu dầu thô cho các nhà máy nhiệt điện để bù đắp sản lượng thiếu hụt từ các nhà máy điện hạt nhân. Mặt khác, công cuộc tái thiết của nước này chắc chắn sẽ sử dụng rất nhiều năng lượng, trong đó dầu mỏ đóng vai trò quan trọng.

Về vai trò của các nước Trung Đông và Bắc Phi (Iran, Iraq, Libya,...), một thành viên của OPEC, Tổ chức này nhận định ngay cả khi sản lượng dầu mỏ của Libya sụt giảm tới 80% và chỉ đạt khoảng 250.000-300.000 thùng/ngày thì lượng dầu thiếu hụt có thể dễ dàng được các thành viên OPEC khác bù đắp khai thác tăng lên ở Ả rập Xê út, Mỹ, Nga. Cùng với tốc độ phát triển kinh tế, tỷ lệ GDP đạt từ 7-8%/năm trong giai đoạn vừa qua thì nhu cầu sử dụng các sản phẩm xăng dầu của cả nước cũng tăng lên nhanh chóng với tốc độ trung bình là 10%/năm.

Các sản phẩm xăng dầu tiêu thụ ở Việt Nam từ trước đến hiện nay vẫn hoàn toàn là nhập khẩu từ nước ngoài. Bắt đầu từ tháng 5 năm 2010 sau khi nhà máy lọc hóa dầu Dung Quất đi vào hoạt động thì việc nhập khẩu đã phần nào giảm xuống nhưng vẫn luôn giữ ở mức 70-80% nhu cầu của thị trường, thậm chí cao hơn do nhà máy lọc hóa dầu Dung Quất đang trong giai đoạn đầu của quá trình vận hành và chưa thể đạt công suất như thiết kế là 6,5 triệu tấn/năm. Cụ thể sản xuất trong nước: Nhà máy lọc dầu Dung Quất hoạt động khá ổn định, gần ở mức 100% công suất, với sản lượng trong năm 2011, 2012, 2013 và 2014 lần lượt là 5,45 triệu tấn; 5,6 triệu tấn, 5,65 triệu tấn và 5,81. Chính vì vậy nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm xăng dầu ở Việt Nam chính là nhu cầu nhập khẩu xăng dầu. Theo số liệu về tình hình tiêu thụ xăng dầu thực tế trong những năm qua, các cơ quan Nhà nước, các Bộ, ngành hữu quan đã dự báo tổng nhu cầu tiêu thụ xăng dầu nhiên liệu trong cả nước theo các giai đoạn như sau:

Đơn vị tính : nghìn tấn

Năm	Năm 2005	Năm 2010	Năm 2020
Xăng	2,13	3,693	20,020

Dầu diezen	4,94	6,106	9,546
Dầu lửa	0,300	0,300	0,300
Jet A1	0,487	0,719	1,171
Mazuts	2,335	3,232	6,442
Tổng nhiên liệu	<b>10,120</b>	<b>15,185</b>	<b>23,768</b>

Theo dự báo thì tổng nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm xăng dầu trong cả nước tới đang năm 2020 sẽ tăng gấp 2,3 lần.

**c. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới**

Định hướng phát triển của Công ty trong thời gian tới gắn liền với định hướng phát triển của ngành, chính sách của Nhà nước cũng như xu hướng chung trên thế giới; cụ thể:

- Thị trường mục tiêu của Công ty: đối với lĩnh vực kinh doanh chính là xăng dầu, thị trường chính vẫn là khu vực Thành phố Hà Nội và trọng tâm là bán lẻ xăng dầu.
- Nghiên cứu các phương thức hợp tác, liên kết và mở rộng hướng kinh doanh trong những lĩnh vực mới: chuyển đổi kinh doanh tại những địa điểm có ưu thế về diện tích hoặc không đủ điều kiện tiếp tục kinh doanh xăng dầu, nhằm khai thác có hiệu quả mạng lưới kinh doanh của Công ty.
- Xây dựng chiến lược phát triển mạng lưới kinh doanh xăng dầu của Công ty phù hợp với Đề án quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

**10. Chính sách đối với người lao động**

**a. Số lượng và cơ cấu người lao động trong Công ty**

STT	Tingkat	Số lượng	Chiếm (%)
1	Trên Đại học	4	2,0%
2	Đại học, cao đẳng	75	29 %
3	Trung cấp, sơ cấp	177	69 %
	<b>Tổng số</b>	<b>256</b>	<b>100,0%</b>

**b. Chính sách đào tạo, lương thưởng và trợ cấp đối với người lao động**

Căn cứ nhu cầu phát triển Công ty sẽ bố trí đào tạo và đào tạo lại cho CBCNV nhằm nâng cao trình độ và hiệu quả công việc. Ngoài ra Công ty thường xuyên huấn luyện cho Người lao động về công tác bảo hộ - an toàn lao động và các Bộ luật liên quan. Hàng năm Công ty đều tổ chức đào tạo công tác chuyên môn cho CBCNV.



Đối tượng đào tạo: Cán Bộ quản lý, nhân viên nghiệp vụ với mục đích nâng cao năng lực quản lý, nâng cao tay nghề cho người lao động nhằm góp phần hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công ty đã quy định cụ thể trình độ văn hoá, nghiệp vụ chuyên môn đối với chức danh quản lý và thời gian phân đấu với mục đích nâng cao năng lực, trình độ quản lý.

## 11. Chính sách cổ tức

Trong suốt thời gian hình thành và hoạt động, công ty vẫn duy trì chính sách trả cổ tức đều đặn qua các năm. Cụ thể, trong 2 năm 2014, 2015, Công ty cổ phần Xăng dầu chất đốt Hà Nội đều chia cổ tức bằng tiền mặt ở mức 6%.

## 12. Tình hình tài chính

### a. Các chỉ tiêu cơ bản

- Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12 năm dương lịch. Đơn vị tiền tệ được sử dụng để ghi sổ kế toán và lập Báo cáo tài chính là đồng Việt Nam (VND). Năm 2014, Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ - BTC ngày 20/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán Doanh nghiệp.

Năm 2015, Công ty bắt đầu chuyển sang áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp ngày 22/12/2014.

- Vốn điều lệ, vốn kinh doanh tại thời điểm 30/9/2016
  - Vốn điều lệ: 21.000.000.000 đồng
  - Vốn kinh doanh: 234.195.011.275 đồng

Toàn bộ vốn điều lệ và vốn kinh doanh của Công ty được sử dụng cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Trích khấu hao TSCĐ được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính.

- |                                   |             |
|-----------------------------------|-------------|
| - Nhà cửa, vật kiến trúc          | 05 - 12 năm |
| - Máy móc, thiết bị               | 03 - 07 năm |
| - Phương tiện vận tải, truyền dẫn | 06 - 07 năm |
| - Thiết bị, dụng cụ quản lý       | 03 - 05 năm |

- Mức lương bình quân của công ty năm 2015 là 6.500.000 đồng

- Hiện tại, ngoài khoản nghĩa vụ phải thanh toán thuế với cơ quan thuế tồn đọng từ các năm trước, Công ty không có các khoản nợ quá hạn, khả năng trả nợ ngân hàng của Công ty đang trong tình trạng kiểm soát tốt và đúng hạn.

- Các khoản phải nộp theo luật định:

**Bảng 9: Các khoản phải nộp theo luật định**

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục	Năm 2014	Năm 2015	9 tháng đầu năm 2016
Thuế giá trị gia tăng	50.996.905	-	598.933.006
Thuế thu nhập DN	138.473.723	1.093.968.251	689.583.076
Thuế thu nhập cá nhân	29.391.662	73.214.734	165.043.801
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	-	
Phí, lệ phí và các khoản khác	-	-	
<b>Tổng cộng</b>	<b>218.862.290</b>	<b>1.167.182.985</b>	<b>1.453.559.883</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, BCTC hợp nhất kiểm toán 2015 và BCTC hợp nhất 9 tháng 2016

- Trích lập các quỹ theo luật định:

Theo Điều lệ Công ty, hàng năm Công ty sẽ phải trích từ lợi nhuận sau thuế của mình một khoản vào quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ theo quy định của pháp luật, trích lập quỹ dự phòng tài chính; quỹ đầu tư phát triển, khen thưởng, phúc lợi. Tỷ lệ trích lập các quỹ do Đại hội cổ đông quyết định theo đề nghị của Hội đồng quản trị.

**Bảng 10: Trích lập các quỹ theo luật định**

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục	Năm 2014	Năm 2015	9 tháng đầu năm 2016
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.491.475.257	8.851.045.886	7.560.961.804
Quỹ đầu tư phát triển	10.245.752.117	11.193.428.086	11.208.445.406
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	639.272.683	1.560.637.828	837,810,232
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	-	-	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, BCTC hợp nhất kiểm toán 2015 và BCTC hợp nhất 9 tháng 2016

- Tổng dư nợ phải trả của Công ty trong những năm gần nhất:

**Bảng 11 - Nợ phải trả trong các năm**

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục	Năm 2014	Năm 2015	9 tháng đầu năm 2016
Nợ ngắn hạn	72.340.364.816	125.513.515.411	174.514.387.429
Nợ dài hạn	4.222.847.000	16.309.359.628	13.590.540.000
<b>Tổng</b>	<b>76.563.211.816</b>	<b>141.822.875.039</b>	<b>188.104.927.429</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, BCTC hợp nhất kiểm toán 2015 và BCTC hợp nhất 9 tháng 2016

- Tình hình công nợ hiện nay:

**Bảng 12: Tình hình công nợ phải thu các năm**

Đơn vị tính: Đồng

Chi tiêu	31/12/2014	31/12/2015	%Tăng/Giảm	9 tháng đầu năm 2016
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>67.423.330.942</b>	<b>93.347.721.482</b>	<b>38,45%</b>	<b>141.212.806.062</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	63.390.878.533	90.202.079.597	42,30%	136.756.169.305
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	3.356.890.000	1.799.717.928	-46,39%	2.699.199.781
3. Phải thu ngắn hạn khác	675.562.409	1.345.923.957	99,23%	1.757.436.976
<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>-</b>	<b>300.000</b>	<b>-</b>	<b>300.000</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>67.423.330.942</b>	<b>93.348.021.482</b>	<b>38,45%</b>	<b>141.213.106.062</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, BCTC hợp nhất kiểm toán 2015 và BCTC hợp nhất 9 tháng 2016

**Bảng 13: Chi tiết công nợ phải trả các năm**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	%Tăng/Giảm	9 tháng đầu năm 2016
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>76.563.211.816</b>	<b>141.822.875.039</b>	<b>85,24%</b>	<b>188.104.927.429</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>72.340.364.816</b>	<b>125.513.515.411</b>	<b>73,50%</b>	<b>174.514.387.429</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	20.162.223.492	30.599.525.755	51,77%	54.033.212.302
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	450.362.775	56.305.803	-87,50%	169.621.467
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	218.862.290	1.167.182.985	433,30%	1.452.611.104
4. Phải trả người lao động	3.543.506.950	4.896.967.524	38,20%	5.165.762.859
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	2.338.187.471	2.301.790.706	-1,56%	2.762.378.967
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	-	-	9
7. Phải trả ngắn hạn khác	2.987.949.155	2.931.104.810	-1,90%	3.092.990.489

8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	42.000.000.000	82.000.000.000	95,24%	107.000.000.000
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	639.272.683	1.560.637.828	144,13%	837.810.232
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>4.222.847.000</b>	<b>16.309.359.628</b>	<b>286,22%</b>	<b>13.590.540.000</b>
1. Phải trả dài hạn khác	847.300.000	750.500.000	-11,42%	791.000.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	3.375.547.000	15.551.734.000	360,72%	12.799.540.000
3. Thuê thu nhập hoãn lại phải trả	-	7.125.628	-	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, BCTC hợp nhất kiểm toán 2015 và BCTC hợp nhất 9 tháng 2016

**b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

**Bảng 14: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Đơn vị: Làn

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015	9 tháng đầu năm 2016
<b>1, Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSLD/Nợ NH)	Lần	1,12	0,98	0,92
- Hệ số thanh toán nhanh (=TSLD-Hàng tồn kho)/Nợ NH	Lần	1,03	0,84	0,85
<b>2, Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
- Hệ số nợ/tổng tài sản	%	69,14%	77,33%	80,31%
- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	%	224,01%	341,08%	408,12%
<b>3, Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
- Vòng quay hàng tồn kho (= Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	198,548	120,279	54,31
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	11,921	9,708	4,099
<b>4, Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	0,81%	0,24%	0,883%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH	%	31,27%	8,63%	16,4%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS	%	9,65%	2,22%	3,22%

- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/ Doanh thu thuần	%	0,93%	0,23%	1,07%
--	---	-------	-------	-------

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, BCTC hợp nhất kiểm toán 2015 và BCTC hợp nhất 9 tháng 2016

### 13. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng

#### 13.1 Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Trọng Hậu	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Thị Minh Hiền	Ủy viên Hội đồng quản trị
3	Nguyễn Phi Thái	Ủy viên Hội đồng quản trị

<b>1. Ông</b>	<b>: Nguyễn Trọng Hậu</b>
Giới tính	: Nam
Ngày sinh	: 10/11/1971
Quốc tịch	: Việt Nam
Số CMND	: 013142000
Ngày cấp, nơi cấp	: 03/04/2009
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: 207 – C8 – Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Thạc sỹ QTKD
Quá trình công tác	
Từ 1994 đến 1998	: Công ty Chế biến Thủy Sản XK Hải Phòng
Từ 1999 đến 2001	: Chi nhánh công ty TNHH Thái Thịnh Nam tại Hà Nội
Từ 2001 đến 2005	: Công ty TNHH TOTO Vietnam
Từ 2006 đến 2008	: Công ty TNHH Đầu Tư T&M Vietnam
Từ 2008 đến 2011	: Văn phòng Đại diện Kyoei Denki – Itochu Vietnam
Từ 2011 đến nay	: Công ty CP XDCĐ Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	: Không
Số lượng CP nắm giữ	: 140.350 cổ phiếu, trong đó - Sở hữu cá nhân: 140.350 cổ phiếu - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	: Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở	: Không

công ty khác		
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty (nếu có)	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không

<b>2. Bà</b>	:	<b>Nguyễn Thị Minh Hiền</b>
Giới tính	:	Nữ
Ngày sinh	:	20/12/1969
Quốc tịch	:	Việt Nam
Số CMND	:	011350573
Ngày cấp, nơi cấp	:	25/04/2009, CA Hà Nội
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	Số 3, ngõ 438/7, Tô 19, Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Kinh tế
<b>Quá trình công tác</b>		
Từ 12/1990 đến nay	:	Công tác tại Công ty Xăng dầu KV1: lần lượt là chuyên viên, phó phòng Kế toán tài chính, Kế toán trưởng, hiện là Phó Giám đốc Công ty
Từ 5/2012 đến nay	:	Là đại diện phân góp vốn của Công ty xăng dầu KV1 tham gia là Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần xăng dầu chất đốt Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	:	Ủy viên HĐQT Công ty
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	:	Phó Giám đốc Công ty xăng dầu KV1
Số lượng CP nắm giữ cá nhân	:	315.000 cổ phiếu. Trong đó: - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu - Đại diện sở hữu: 315.000 cổ phiếu của Công ty xăng dầu KV1 tại HFC.
Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	:	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở công ty khác	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty (nếu có)	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không

<b>3. Ông</b>	:	<b>Nguyễn Phi Thái</b>
Giới tính	:	Nam
Ngày sinh	:	23/01/2978
Quốc tịch	:	Việt Nam
Số CMND	:	031078001499
Ngày cấp, nơi cấp	:	29/10/2015, Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	Số 35 Ngõ Hòa Bình, Đường Khâm Thiên, Phường Thổ Quan, Quận Đống Đa, Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Kinh tế
<b>Quá trình công tác</b>		
Từ 01/2003 đến 12/2013	:	Chuyên viên, Viễn thông Hải Phòng
Từ 01/2014 đến 10/2014	:	Chuyên viên, Tổng Công ty Vận tải Hà Nội
Từ 11/2014 đến 01/2015	:	Phó phòng Nhân sự, Xí nghiệp Trung đại tu ô tô – Tổng công ty Vận tải Hà Nội
Từ 02/2015 đến nay	:	Giám đốc Công ty CP Vận tải và Dịch vụ Thương mại HFC
Từ 01/2016 đến nay	:	Giám đốc chi nhánh Hải Phòng CTCP Xăng dầu chất đốt Hà Nội
Từ 7/2016 đến nay	:	Phó Giám đốc CTCP Xăng dầu chất đốt Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	:	Phó Giám đốc CTCP Xăng dầu chất đốt Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	:	Không
Số lượng CP nắm giữ cá nhân	:	0 cổ phiếu. Trong đó: - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	:	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở công ty khác	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty (nếu có)	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không

### 13.2 Ban Giám đốc

STT	Họ và tên	Chức vụ
-----	-----------	---------

1	Nguyễn Trọng Hậu	Giám đốc CTCP Xăng dầu chất đốt Hà Nội
2	Nguyễn Phi Thái	Phó Giám đốc CTCP Xăng dầu chất đốt Hà Nội
3	Phan Thị Thủy Dương	Phó Giám đốc CTCP Xăng dầu chất đốt Hà Nội

<b>3. Bà</b>	<b>:</b>	<b>Phan Thị Thủy Dương</b>
Giới tính	:	Nữ
Ngày sinh	:	05/04/1978
Quốc tịch	:	Việt Nam
Số CMND	:	013475578
Ngày cấp, nơi cấp	:	11/9/2011
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	P204 – T10 – CT18 – Khu đô thị Việt Hưng – Phường Giang Biên – quận Long Biên – Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Luật
Quá trình công tác		
Từ 2002 đến 2003	:	Cán bộ Pháp lý – Công ty TNHH Thương Mại Đại Việt
Từ 2003 đến 01/2005	:	Trưởng BP Hành chính – Nhận sự - Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu xây dựng Hà Nội
Từ 01/2005 đến 03/2011	:	Chuyên viên Tổng Công ty vận tải Hà Nội
Từ 03/2011 đến 07/2014	:	Phó trưởng Trung tâm điều hành xe buýt – Tổng công ty Vận tải Hà Nội
Từ 08/2011 đến 06/2016	:	Phó giám đốc Trung tâm Tân Đạt – Chi nhánh Tổng công ty Vận tải Hà Nội
Từ 07/2016 đến nay	:	Phó giám đốc Công ty Cổ phần xăng dầu chất đốt Hà Nội – HFC
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	:	Phó Giám đốc CTCP Xăng dầu chất đốt Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	:	Không
Số lượng CP nắm giữ cá nhân	:	0 cổ phiếu. Trong đó: - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	:	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở công ty khác	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi	:	Không



ích của Công ty (nếu có)		
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không

### 13.3 Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Công Lương	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Nguyễn Công Mạnh Hùng	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Cần Duy Hưng	Thành viên Ban Kiểm soát

1. Ông	:	Nguyễn Công Lương
Giới tính	:	Nam
Ngày sinh	:	15/10/1980
Quốc tịch	:	Việt Nam
Số CMND	:	162327272
Ngày cấp, nơi cấp	:	Công an Nam Định
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	Xuân Đài – Xuân Trường – Nam Định
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác		
Từ 2004 đến 2006	:	Phụ trách kế toán: Công ty TNHH Thủy Khí Việt Hàn
Từ 2007 đến 2009	:	Kế toán tổng hợp: Công ty CP XNK GENEXIM
Từ 2009 đến 2014	:	Phó phòng TCKT: Công ty TNHH APAVE
Từ 2014 đến 03/2016	:	Phó phòng TCKT: Công ty CP Xăng dầu chất đốt Hà Nội
Từ 04/2016 đến nay	:	Trưởng ban Kiểm soát: Công ty CP Xăng dầu chất đốt Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	:	Trưởng Ban Kiểm soát CTCP Xăng dầu chất đốt Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	:	Không
Số lượng CP nắm giữ cá nhân	:	0 cổ phiếu. Trong đó: - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	:	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở	:	Không

công ty khác		
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty (nếu có)	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không

<b>2. Ông</b>	:	<b>Nguyễn Công Mạnh Hùng</b>
Giới tính	:	Nam
Ngày sinh	:	14/08/1977
Quốc tịch	:	Việt Nam
Số CMND	:	011954067
Ngày cấp, nơi cấp	:	10/07/2010
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	Số 37 tổ 20 Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Đại học
<b>Quá trình công tác</b>		
Từ 01/1999 đến 10/2008	:	Nhân viên phòng Tổ chức Hành chính
Từ 11/2008 đến 04/2010	:	Nhân viên Ban dự án Công ty
Từ 05/2010 đến 05/2014	:	Phó ban dự án Công ty CP Xăng dầu chất đốt Hà Nội
Từ 06/2014 đến nay	:	Trưởng phòng kỹ thuật dự án Công ty CP Xăng dầu chất đốt Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	:	Thành viên Ban Kiểm soát, trưởng phòng kỹ thuật dự án CTCP Xăng dầu chất đốt Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	:	Không
Số lượng CP nắm giữ	:	600 cổ phiếu. Trong đó - Cá nhân sở hữu: 600 cổ phiếu - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	:	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở công ty khác	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty (nếu có)	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
<b>3. Ông</b>	:	<b>Cần Duy Hưng</b>
Giới tính	:	Nam

Ngày sinh	:	28/11/1978
Quốc tịch	:	Việt Nam
Số CMND	:	111439605
Ngày cấp, nơi cấp	:	11/06/2011
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	94 phố Nguyễn Khuyến, phường Văn Quán, quận Hà Đông, Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác		
Từ 07/2000 đến 10/2000	:	Nhận viên nghiệp vụ Cửa hàng Xăng dầu Trần Khắc Chân – Công ty xăng dầu chất đốt Hà Nội
Từ 10/2000 đến 2006	:	Nhân viên Phòng Kế hoạch nghiệp vụ - Công ty CP Xăng dầu chất đốt Hà Nội
Từ 2006 đến 2007	:	Phó cửa hàng xăng dầu Mai Hương – Công ty CP Xăng dầu chất đốt Hà Nội
Từ 2006 đến 2013	:	Phó phòng kinh doanh – Công ty CP Xăng dầu chất đốt Hà Nội
Từ 2013 đến 2014	:	Phó phòng Thị trường – Công ty CP Xăng dầu chất đốt Hà Nội
Từ 07/2014 đến nay	:	Trưởng phòng Kế hoạch – Công ty CP Xăng dầu chất đốt Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	:	Trưởng phòng Kế hoạch
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	:	Không
Số lượng CP nắm giữ	:	11.000 cổ phiếu. Trong đó: - Cá nhân sở hữu: 11.000 cổ phiếu - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	:	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở công ty khác	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty (nếu có)	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không

## 13.4 Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Thị Liên Hương	Kế toán trưởng

<b>1. Bà</b>	:	<b>Phạm Thị Liên Hương</b>
Giới tính	:	Nữ
Ngày sinh	:	25/08/1978
Quốc tịch	:	Việt Nam
Số CMND	:	011849870
Ngày cấp, nơi cấp	:	04/05/2010, CA Hà Nội
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	Phòng 1907 Chung cư 57 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Đại học
<b>Quá trình công tác</b>		
Từ 6/2000 đến nay	:	Làm việc tại Công ty CP Xăng dầu chất đốt Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	:	Kế toán Trưởng
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	:	Không
Số lượng CP nắm giữ cá nhân	:	0 cổ phiếu. Trong đó: - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	:	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở công ty khác	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty (nếu có)	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không

## 14. Tài sản

Bảng 15: Giá trị tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2014

Đơn vị tính: đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
Tài sản cố định hữu hình	10.041.642.904	5.924.085.863	4.117.557.041
Tài sản cố định vô hình	9.427.872.591	1.407.016.584	8.020.856.007
<b>Tổng cộng</b>	<b>19.469.515.495</b>	<b>7.331.102.447</b>	<b>12.138.413.048</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014

Bảng 16: Giá trị tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2015

Đơn vị tính: đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
Tài sản cố định hữu hình	34.269.951.390	7.736.095.383	26.533.856.007
Tài sản cố định vô hình	10.637.756.591	1.849.926.614	8.787.829.977
<b>Tổng cộng</b>	<b>44.907.707.981</b>	<b>9.586.021.997</b>	<b>35.321.685.984</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán 2015

Bảng 18: Giá trị tài sản của Công ty tại ngày 30/09/2016

Đơn vị tính: đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
Tài sản cố định hữu hình	38.844.992.026	10.308.060.990	28.536.931.036
Tài sản cố định vô hình	10.637.756.591	2.235.392.370	8.402.364.221
<b>Tổng cộng</b>	<b>49.482.748.617</b>	<b>12.543.453.360</b>	<b>36.939.295.257</b>

Nguồn: BCTC hợp nhất 9 tháng đầu năm 2016

## 15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng 19: Kế hoạch Doanh thu và Lợi nhuận năm 2016

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016	Tỷ lệ tăng giảm so với 2015
Doanh thu thuần	1.427	7,9%
Lợi nhuận sau thuế	10,2	-4,2%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/DTT	0,71%	-11,25%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	16,1%	-37,6%
Cổ tức	6%	0

Nguồn: Công ty cổ phần xăng dầu chất đốt Hà Nội

Nguyên nhân các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2016 giảm so với năm 2015

Ngành kinh doanh xăng dầu tại Việt Nam hiện đang ở trong trạng thái cạnh tranh khốc liệt nhất là đối với hệ thống thương nhân phân phối từ 4 thương nhân phân phối dầu năm 2015 đến nay đã có 60 thương nhân trên toàn miền bắc và sự cạnh tranh dẫn trở nên không lành mạnh, do các thương nhân phân phối buộc phải giữ hệ thống. Riêng với Công ty Cổ phần Xăng dầu Chất đốt Hà Nội việc ảnh hưởng từ hình ảnh, thiệt hại về kinh tế sau sự việc 24/12/2015 còn một vấn

đề luôn luôn phải đối mặt đó là thiếu hụt trầm trọng về nguồn vốn kể cả vốn ngắn hạn, đến vốn đầu tư dài hạn ít nhất là đủ để đáp ứng phần vốn đối ứng nếu sử dụng vốn vay ngân hàng. Ngoài ra áp lực về việc kinh doanh minh bạch, xây dựng mới, cải tạo hệ thống trạm cấp khối vận tải hành khách công cộng là việc buộc phải làm ngay, đầu tư mới đi theo các Depot xe Bus, tiếp cận công nghệ mới, loại nhiên liệu mới là điều buộc phải làm bởi hiện Tổng công ty Vận Tải Hà Nội đã chính thức không còn là cổ đông của công ty sau khi thực hiện đề án thoái vốn ngoài ngành của chính phủ.

Về hệ thống quản trị của công ty tất cả các giải pháp mới chỉ vừa mới được đưa vào triển khai, ngay lập tức không thể có kết quả mà cần thời gian đánh giá, tìm kiếm sự phù hợp. Bên cạnh đó sự thiếu hụt về nhân sự có khả năng quản lý, có đạo đức kinh doanh và có tâm huyết với công ty là rất thiếu, trong hoàn cảnh công ty không thể dừng hoạt động đầu tư để chỉnh sửa hệ thống quản lý nhằm tạo dựng hệ thống bền vững tuy nhiên sẽ mất hết cơ hội kinh doanh. Do đó, năm 2016, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua kế hoạch kinh doanh với chỉ tiêu lợi nhuận giảm phù hợp với dự báo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

### **Căn cứ để đạt được kế hoạch kinh doanh năm 2016: Các giải pháp thực hiện**

#### **Về kinh doanh:**

- Tiếp tục duy trì và phát triển hệ thống cửa hàng Xăng dầu trực thuộc trên địa bàn thành phố Hà Nội và các tỉnh lân cận bằng nhiều hình thức đầu tư mới, liên doanh liên kết,... để đẩy mạnh hoạt động kinh doanh xăng dầu của Công ty đúng với vai trò Thương nhân phân Xăng dầu phối theo nghị định 83/NĐ-CP của Chính Phủ.
- Đẩy mạnh hoạt động xăng dầu tới các hộ tiêu dùng công nghiệp lớn để đảm bảo sản lượng tăng trưởng bền vững, tăng cường hợp tác toàn diện lâu dài với các đơn vị tổng công ty Vận tải Hà Nội bằng việc cải tạo, đầu tư mới các trạm cấp xăng dầu, xây mới Cửa hàng kinh doanh xăng dầu thông qua hợp tác, liên kết với nhà đầu tư chiến lược của Công ty là Tổng công ty Vận tải Hà Nội.
- Tăng cường mối quan hệ hợp tác toàn diện với công ty Xăng Dầu khu vực I nhằm tạo hệ thống cung ứng xăng dầu ổn định, có uy tín cho người tiêu dùng trong và ngoài thành Hà Nội.
- Tăng cường quản trị và đẩy mạnh hoạt động kinh doanh vận tải Xăng dầu có hiệu quả nhằm tăng nguồn thu cho Công ty.
- Tăng cường quản trị nguồn nhân lực, hỗ trợ có hiệu quả đưa hoạt động chi nhánh Thái Nguyên, Chi nhánh Hải Phòng và các Công ty con trực thuộc hoạt động theo đúng mục đích, qui mô, có hiệu quả.

#### **Về quản trị:**

- Tiếp tục kiện toàn và tái cơ cấu nguồn nhân lực trung, cao cấp Công ty để nâng lực làm việc và gắn kết hoạt động của các chi nhánh, Công ty con, phòng ban chức năng và các Cửa hàng bán lẻ Xăng dầu với mục tiêu xây dựng đưa hoạt động Doanh nghiệp theo kịp vai trò “Thương nhân phân phối xăng dầu HFC” đủ lớn, có vị trí vững chắc trong thị trường Xăng dầu miền Bắc.

- Tiếp tục rà soát, xây dựng lại các quy chế nhằm minh bạch hoạt động cũng như thúc đẩy người lao động Công ty ngày càng gắn bó với sự phát triển của doanh nghiệp.
- Thường xuyên chú trọng Công tác đào tạo, đào tạo lại; kết hợp tuyển chọn mới có chất lượng nhằm sử dụng nhân lực tiết kiệm, hiệu quả, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển.
- Áp dụng triệt để, liên tục cải tiến hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008 và hệ thống quản trị ERP trên toàn hệ thống kinh doanh nhằm xây dựng hình ảnh mới của một Doanh nghiệp “Chuyên nghiệp – Kỷ luật – Văn hóa” trong mắt người tiêu dùng trên mọi lĩnh vực.
- Tăng cường công tác đảm bảo an toàn mọi mặt cho hoạt động sản xuất kinh doanh từ an toàn PCCN, an ninh trật tự, an toàn tiền hàng,...

#### Về đầu tư:

- Chú trọng nhiệm vụ giữ ổn định hệ thống bán lẻ Xăng dầu hiện có thông qua công tác tiếp tục đầu tư cải tạo cơ sở vật chất các Cửa hàng bán lẻ Xăng dầu truyền thống; đẩy mạnh công tác hoàn thiện hồ sơ hoạt động nhằm giữ vững sự ổn định bền vững cho các địa điểm kinh doanh của Công ty, tuân thủ luật đất đai mới được thông qua nhằm ổn định đơn giá thuê đất và hợp thức hóa địa điểm kinh doanh của công ty.
- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động đầu tư xây mới Cửa hàng bán lẻ để mở rộng hệ thống kinh doanh.

#### Về tài chính:

- Trước mắt do có khó khăn về việc huy động vốn từ sản giao dịch chứng khoán. Công ty tiếp tục sử dụng vốn vay ngân hàng. Do đó, tích cực làm việc lập mối quan hệ uy tín với ngân hàng để nâng hạn mức tín dụng để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Kiểm soát chi phí để sử dụng vốn vay có hiệu quả, cân đối, linh hoạt kế hoạch sử dụng dòng tiền một cách hợp lý nhằm tiết kiệm tối đa chi phí tài chính.
- Sử dụng cơ chế bán hàng linh hoạt, kết hợp kiểm soát chặt chẽ công nợ để giảm thiểu nợ xấu nhằm tăng hiệu quả sử dụng đồng vốn kinh doanh.

#### Về an sinh xã hội

- Thực hiện đầy đủ công tác đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, thất nghiệp cho toàn bộ cán bộ công nhân viên là lao động chính thức. Nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động trong Công ty bằng các hoạt động phụ trợ, tối đa hóa quyền lợi cho người lao động trong Doanh nghiệp, tiếp tục chính sách ưu đãi cho cán bộ về hưu trước tuổi nhưng đủ điều kiện theo quy định.
- Dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị Công ty, Đảng ủy Công ty; Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong Công ty như Công đoàn, Đoàn thanh niên chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty và tạo dựng một tập thể thống nhất, đoàn kết để cùng nhau thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2015 thông qua.

**16. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**

Với tư cách là tổ chức tư vấn, Công ty cổ phần chứng khoán FPT đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu, phân tích để đưa ra những đánh giá và dự báo về hoạt động kinh doanh của Công Ty Cổ Phần Xăng dầu chất đốt Hà nội

Nếu không có những biến động bất thường và bất khả kháng tác động đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp thì kế hoạch lợi nhuận và cổ tức mà Công ty đưa ra là có tính khả thi như kế hoạch, đảm bảo nguồn lợi nhuận giữ lại để tiếp tục tái đầu tư nhằm duy trì tốc độ tăng trưởng trong tương lai.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính mà không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

**17. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành**

Không có

**18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu chào bán**

Không có



## V. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

### 1. Loại cổ phiếu

Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng

### 2. Mệnh giá

Mệnh giá cổ phiếu phát hành là 10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng/cổ phần).

### 3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán

Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán: 3.990.000 cổ phiếu. Trong đó:

- Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 2.100.000 cổ phần
- Phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu: 1.113.000 cổ phần
- Phát hành cổ phiếu trả cổ tức: 672.000 cổ phần
- Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP): 105.000 cổ phần

### 4. Giá chào bán dự kiến

- Giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Giá chào bán cổ phiếu cho người lao động: 10.000 đồng/cổ phiếu

### 5. Phương pháp tính giá

Nguyên tắc xác định giá phát hành: *Giá giao dịch bình quân 1 tháng gần nhất thời điểm ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành (từ 11/3/2016 – 11/4/2016) của cổ phiếu HFC là 11.563 đồng/cổ phiếu*

Do giá cổ phiếu sau phát hành sẽ bị pha loãng và nhằm tạo giá trị thặng dư cho cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xăng dầu chất đốt Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu.

### 6. Phương thức phân phối

Đối với các cổ đông đã lưu ký chứng khoán: Phân phối thông qua Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và các thành viên lưu ký.

Đối với các cổ đông chưa lưu ký chứng khoán và người lao động được quyền mua cổ phiếu ESOP: Phân phối tại trụ sở Công ty Cổ phần Xăng dầu Chất đốt Hà Nội. Thời điểm cụ thể chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm sẽ được công ty công bố tới tất cả các cổ đông trong vòng 07 ngày kể từ ngày Công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

### 7. Thời gian phân phối cổ phiếu

Thời gian chào bán và phân phối cổ phần cho cổ đông hiện hữu dự kiến sẽ được thực hiện trong Quý IV/2016 và trong vòng 90 ngày kể từ ngày được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép chào bán.

Sau khi nhận được Quyết định chấp thuận phương án phát hành của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước. Công ty cổ phần Xăng dầu Chất đốt Hà Nội thực hiện phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và ESOP như sau:

ST	Hạng mục	Thời gian
1	Ủy ban Chứng khoán cấp giấy chứng nhận phát hành	D
2	Công bố thông tin phát hành	D+3
3	Thông báo VSD về ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu mới phát hành thêm	D+ 1
4	Chốt danh sách cổ đông	D+ 14
5	VSD gửi danh sách chốt cho Công ty (Danh sách phân bổ quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu)	D+ 20
6	Công ty gửi công văn chấp thuận cho VSD	D + 21
7	Các cổ đông thực hiện đăng ý mua, chuyển nhượng quyền mua và nộp tiền mua cổ phiếu: - Cổ đông đã lưu ký: nộp tiền thông qua Công ty chứng khoán nơi mở tài khoản. - Cổ đông chưa lưu ký: nộp tiền vào tài khoản của L62	D + 45
8	Báo cáo kết quả phát hành lên Ủy ban chứng khoán Nhà nước trên cơ sở danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu	D + 50
9	Thực hiện thay đổi Đăng ký kinh doanh	D + 55
10	Nộp hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung cho HNX	D + 60
11	Nộp hồ sơ đăng ký lưu ký bổ sung cho VSD	D + 60
12	Quyết định chấp thuận niêm yết bổ sung	D + 70
13	Công ty chọn ngày giao dịch đầu tiên cho cổ phiếu niêm yết bổ sung	

#### **Bước 1: Thông báo quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu**

Công ty phối hợp thực hiện chốt danh sách cổ đông với TTLKCKVN để lập danh sách người sở hữu cuối cùng đồng thời công bố thông tin về đợt phát hành trực tiếp tới các cổ đông trên phương tiện thông tin đại chúng. Sau ngày chốt danh sách cổ đông, Công ty phối

Công ty phối hợp thực hiện chốt danh sách cổ đông với TTLKCKVN để lập danh sách người sở hữu cuối cùng đồng thời công bố thông tin về đợt phát hành trực tiếp tới các cổ đông trên phương tiện thông tin đại chúng. Sau ngày chốt danh sách cổ đông, Công ty phối hợp với TTLKCKVN phân bổ và thông báo quyền nhận cổ phiếu phát hành từ nguồn thành viên chưa thực hiện lưu ký chứng khoán.

**Bước 2: Thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu**

Trên cơ sở Danh sách phân bổ quyền mua cổ phần do TTLKCKVN cung cấp, các thành viên lưu ký tổ chức cho các cổ đông đăng ký thực hiện quyền và nộp tiền mua cổ phiếu mới phát hành; đối với trường hợp cổ đông chưa lưu ký thì sẽ đăng ký và nộp tiền tại Công ty. Các cổ đông trên danh sách sở hữu cuối cùng thực hiện đăng ký quyền mua cổ phần theo tỷ lệ quy định, thời gian cụ thể trên thông báo phát hành.

**Bước 3: Kết thúc thời hạn thực hiện quyền**

Chậm nhất 08 ngày làm việc sau ngày hết hạn đăng ký thực hiện quyền, TTLKCKVN gửi Danh sách tổng hợp nhà đầu tư đăng ký mua chứng khoán phát hành thêm đối với chứng khoán lưu lý cho Công ty và chuyển tiền vào tài khoản phong tỏa mà Công ty đã thông báo.

**Bước 4: Phân phối chứng khoán**

Kế hoạch phân phối chi tiết trong bảng kế hoạch trên.

**Bước 5: Thông báo kết quả đợt phát hành**

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, Công ty tiến hành báo cáo kết quả tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

**8. Đăng ký mua cổ phiếu**

- Thời hạn:

Theo quy định tối thiểu là 20 ngày. Công ty sẽ công bố chính thức thời hạn đăng ký mua khi Công ty được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Đăng ký mua cổ phiếu:

Các cổ đông mở tài khoản và lưu ký cổ phiếu ở TVLK nào sẽ đăng ký thực hiện quyền và nộp tiền mua cổ phần tại TVLK đó. Cổ đông chưa thực hiện lưu ký chứng khoán đăng ký mua cổ phiếu tại trụ sở Công ty cổ phần Xăng dầu Chất đốt Hà Nội và nộp tiền mua cổ phần vào tài khoản phong tỏa.

- Số lượng cổ phiếu đặt mua tối thiểu: không có

**9. Phương thức thực hiện quyền**

- Đối với cổ phiếu chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

Đối tượng phát hành: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Xăng dầu Chất đốt Hà Nội tại ngày chốt danh sách để chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

Tỷ lệ chào bán: 100%. Vào ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách sở hữu 01 cổ phần sẽ được 01 quyền mua, cứ 01 quyền mua thì sẽ được mua 01 cổ phần mới, số cổ phần được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

- Đối với cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Tỷ lệ phát hành: 53%. Theo đó, cổ đông sở hữu 100 cổ phần tại ngày chốt quyền sẽ được nhận thêm 53 cổ phần mới của đợt phát hành, số cổ phần được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

- *Đối với cổ phiếu phát hành trả cổ tức*

Đối tượng phát hành: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Xăng dầu Chất đốt Hà Nội tại ngày chốt danh sách để phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu

Tỷ lệ phát hành: 32%. Theo đó, cổ đông sở hữu 100 cổ phần tại ngày chốt quyền sẽ được nhận thêm 32 cổ phần mới của đợt phát hành, số cổ phần được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

- *Đối với cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động: Người lao động có tên trong danh sách được mua cổ phiếu thực hiện quyền mua theo thông báo của Hội đồng quản trị*
- *Các điều khoản khác liên quan đến quyền lợi của người sở hữu quyền mua cổ phiếu*

Người sở hữu quyền mua có quyền từ chối mua toàn bộ hoặc mua một phần số lượng cổ phần chào bán theo quyền mua hoặc được tự do chuyển nhượng quyền mua của mình cho cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông được quyền thực hiện quyền mua cổ phần phát hành mới này hoặc các nhà đầu tư và chỉ được chuyển nhượng một lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua thì không được chuyển nhượng cho người thứ ba) trong thời gian thực hiện quyền.

Kết thúc thời gian thực hiện quyền, nếu quyền mua không được thực hiện một phần hoặc toàn bộ, tất cả các quyền lợi liên quan đến quyền mua sẽ đương nhiên chấm dứt và tổ chức phát hành không phải thanh toán cho người sở hữu quyền bất cứ một khoản chi phí nào, cũng như không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trong việc không thực hiện quyền của cổ đông

#### 10. Phương án xử lý cổ phần chưa phân phối hết và cổ phần lẻ phát sinh (Nếu có).

- Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu trả cổ tức: số lượng cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu được làm tròn xuống hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ phát sinh do việc làm tròn xuống đến hàng đơn vị (nếu có) sẽ được hủy coi như không phát hành.
- Phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu: Cổ phiếu dư phát sinh bao gồm lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đặt mua hết hoặc không thực hiện quyền mua, số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống hàng đơn vị (nếu có) sau đợt chào bán. ĐHDCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phân phối, chào bán cho các đối tượng khác phần cổ phiếu dư phát sinh với nguyên tắc giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- Phát hành cổ phiếu theo chương trình cho người lao động (ESOP): đối với cổ phiếu người lao động được quyền mua nhưng không thực hiện mua, HĐQT sẽ phân phối cho người lao động khác phù hợp với giá không thấp hơn giá bán cho người lao động trong chương trình ESOP.
- Đối với việc xử lý cổ phiếu lẻ không bán hết do cổ đông không thực hiện quyền, Công ty cam kết thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 9 của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung tại Khoản 7 Điều 1 Nghị định 60/2015/NĐ-CP và tuân thủ theo quy định tại khoản 2 Điều 189 Luật Doanh nghiệp.

- Trong trường hợp số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết và cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) được chào bán cho một tổ chức hoặc cá nhân xác định chiếm từ 10% trở lên vốn điều lệ, danh sách nhà đầu tư được chào bán này phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

#### 11. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Cổ phiếu HFC đã hiện đang giao dịch tại thị trường UPCOM, các giới hạn về tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của người nước ngoài sẽ phụ thuộc vào các quy định của pháp luật hiện hành và quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Theo Nghị định 60/2015/NĐ-CP ban hành ngày 26/06/2015 của Thủ tướng chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam “Trường hợp công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh mà pháp luật về đầu tư, pháp luật liên quan có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài thì thực hiện theo quy định tại pháp luật đó. Đối với công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài mà chưa có quy định cụ thể về sở hữu nước ngoài thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 49%”

Hiện tại Công ty đang kinh doanh một số ngành nghề đầu tư kinh doanh hạn chế nhà đầu tư nước ngoài như: Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan, Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh, Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh... Vì vậy giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài của Công ty tối đa theo quy định là 0%. Căn cứ vào danh sách cổ đông hiện tại, số lượng cổ phiếu của Công ty do cổ đông nước ngoài nắm giữ là 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ. Công ty cam kết việc phân phối cổ phiếu của đợt phát hành tăng vốn năm 2016 không làm tăng tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài tại công ty, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

#### 12. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

Đối với cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua được HĐQT phân phối cho các đối tượng khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành..

Đối với cổ phiếu CBCNV mua theo chương trình lựa chọn cho Cán bộ công nhân viên (ESOP) bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày phát hành

#### 13. Các loại thuế có liên quan

Các loại thuế liên quan đến hoạt động của Công ty bao gồm các loại:

- Thuế thu nhập doanh nghiệp (22%)
- Thuế giá trị gia tăng (10%)
- Thuế Môn bài, Thuế nhà đất...

Thuế liên quan đến cổ phiếu chào bán:

#### Đối với nhà đầu tư cá nhân:

- Thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng cổ phiếu: theo quy định tại Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thực hiện Luật thuế TNCN, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân. Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán áp dụng thuế suất là 20% trên thu nhập tính thuế của cả năm hoặc áp

dụng thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần đối với cá nhân cư trú. Đối với nhà đầu tư nước ngoài: Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán áp dụng thuế suất thuế TNCN 0,1% trên tổng số tiền nhận được từ việc chuyển nhượng.

- Thu nhập từ cổ tức: Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 27/06/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập cá nhân, thu nhập từ cổ tức cũng được xem là thu nhập chịu thuế với mức thuế suất toàn phần là 5%.

Trường hợp nhà đầu tư nhận cổ tức bằng tiền mặt, thuế thu nhập cá nhân được tính bằng cổ tức mỗi lần trả nhân với thuế suất 5%. Trường hợp nhận cổ tức bằng cổ phiếu hoặc cổ phiếu thưởng, nhà đầu tư chưa phải nộp thuế khi nhận cổ tức, nhưng khi tiến hành chuyển nhượng số cổ phiếu này thì nhà đầu tư mới phải thực hiện nghĩa vụ thuế và áp dụng mức thuế suất tương tự như trường hợp chuyển nhượng chứng khoán.

**Đối với nhà đầu tư tổ chức:**

- Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:

Theo quy định tại Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2009 và Luật số 32/2013/QH13 được Quốc hội ban hành ngày 19/06/2013 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế TNDN 2008 thì thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập khác áp dụng thuế suất thuế TNDN là 22%.

- Thu nhập từ cổ tức: được miễn thuế theo quy định tại Khoản 6, Điều 4 Luật Thuế TNDN 2008.

**14. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu**

- Số tài khoản: 17 901 000 000 6451
- Chủ tài khoản: Công ty CP Xăng dầu chất đốt Hà Nội.
- Tại: Ngân hàng TMCP Công Thương - CN Hoàn Kiếm

**Các cam kết liên quan đến đợt phát hành**

Công ty cam kết phân phối cổ phiếu phát hành phù hợp với Quy định tại khoản 2 Điều 189 Luật doanh nghiệp 2014.

**VI. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN**

**1. Mục đích chào bán**

Huy động vốn cho Dự án đầu tư cửa hàng xăng dầu Tam Hiệp diện tích 4.100m<sup>2</sup> và Dự án đầu tư trạm dừng nghỉ và cửa hàng xăng dầu tại huyện Đan Phượng diện tích 3.300m<sup>2</sup>

**2. Phương án khả thi**

**2.1. Dự án đầu tư cửa hàng xăng dầu Tam Hiệp**

- Địa điểm: Xã Tam Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội
- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Xăng dầu Chất đốt Hà Nội
- Tổng mức đầu tư của dự án: 10.010.000.000 VND. Trong đó:

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	GIÁ TRỊ
A	CHI PHÍ XÂY DỰNG	5.075.348.286

1	Tường rào gạch cao 2,2m	166.902.388
2	Mái che cột bơm	919.589.344
3	Chống nổi 04 bể chôn ngầm	320.215.755
4	Đường bãi bê tông mác 200#, dày 200mm, S= 4.965 m <sup>2</sup>	2.271.082.016
5	Rãnh công nghệ B300 và B500, bộ đồ van thờ, hố nhập	85.791.363
6	Nhà giao dịch (Văn phòng)	474.892.443
7	Công nghệ	372.895.302
8	Điện động lực, tiếp địa-Chống sét-Chiếu sáng	327.737.361
9	Mặt bằng thoát nước	21.846.078
10	Điện tử trạm biến áp về cửa hàng xăng dầu	114.396.236
<b>B</b>	<b>CHI PHÍ THIẾT BỊ</b>	<b>2.096.311.000</b>
1	03 bể chứa 25m <sup>3</sup> bọc chống gỉ, 2 lớp vải thủy tinh tấm nhựa đường	191.400.000
2	01 bể chứa 25m <sup>3</sup> ngăn đôi, bọc chống gỉ, 2 lớp vải thủy tinh tấm nhựa đường	79.200.000
3	04 cột bơm điện tử loại đơn Tatsuno	704.000.000
4	02 cột bơm điện tử loại kép Tatsuno	583.000.000
5	Thiết bị đo bể tự động và phần mềm kết nối	400.000.000
6	Thiết bị camera, máy văn phòng cho cửa hàng (tạm tính)	120.000.000
7	Trang bị thiết bị PCCC ban đầu	18.711.000
<b>C</b>	<b>CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN</b>	<b>190.550.987</b>
<b>D</b>	<b>CHI PHÍ TƯ VẤN</b>	<b>403.464.425</b>
<b>E</b>	<b>CHI PHÍ KHÁC</b>	<b>720.097.308</b>
<b>F</b>	<b>CHI PHÍ DỰ PHÒNG</b>	<b>424.227.993</b>
<b>G</b>	<b>VỐN LƯU ĐỘNG</b>	<b>1.100.000.000</b>
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>10.010.000.000</b>

- Mục tiêu của dự án: mở rộng mạng lưới kinh doanh tiêu thụ xăng dầu của Công ty
- Cơ sở lý luận và thực tiễn: Đời sống càng phát triển, các phương tiện vận tải, phương tiện tham gia giao thông tăng gấp nhiều lần, từ đó nhu cầu tiêu thụ xăng, dầu cũng tăng đột biến. Trong khu vực huyện Thanh Trì chỉ có các cửa hàng nhỏ lẻ, chưa có cửa hàng kinh doanh có quy mô diện tích đủ lớn diện tích xây dựng là : 2.602 m<sup>2</sup> (ngoài chỉ giới được

- xây dựng là 2.602 m<sup>2</sup>), giao thông thuận lợi, sức chứa phù hợp (100 m<sup>3</sup>) và sản lượng bán hàng tháng lớn ước đạt 370 m<sup>3</sup>/tháng, cho nên cửa hàng xăng dầu Tam Hiệp sẽ đáp ứng kịp thời cho các phương tiện giao thông trên địa bàn huyện Thanh Trì.
- Pháp lý của dự án: Giấy phép xây dựng số 522/GPXD-UBND ngày 11/8/2016 của UBND Huyện Thanh Trì và Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 01/HĐHT/Transeco-HFC-TL ngày 7/7/2016
  - Kế hoạch triển khai: Thời gian thực hiện dự án: từ tháng 12/2016- 2/2018
  - Tài chính dự án: Đây là Dự án hợp tác cùng Tổng công ty Vận tải Hà Nội, Công ty Cổ phần Xăng dầu Chất đốt Hà Nội và Công ty CP Tư vấn và Đầu tư Xây dựng 89 trong đó phần vốn góp theo cam kết của Công ty Cổ phần Xăng dầu Chất đốt Hà Nội là 7.094.100.000 đồng, Công ty CP Tư vấn và Đầu tư Xây dựng 89 góp 2.915.900.000 đồng, Tổng công ty Vận tải Hà Nội đồng ý cho xây dựng, khai thác cửa hàng xăng dầu trên diện tích đất tại Tam Hiệp mà Tổng Công ty sở hữu.
  - Chi tiết dự án:
    - Tổng diện tích đất (khoảng): 3.030,7m<sup>2</sup> (cửa hàng xăng dầu loại 2). Trong đó:
    - Tổng diện tích đất xây dựng: 233m<sup>2</sup>, trong đó:
      - + Nhà giao dịch và trưng bày sản phẩm: 79m<sup>2</sup>
      - + Khu mái che và cột bơm: 154m<sup>2</sup>
    - Xây dựng cửa hàng xăng dầu có quy mô sức chứa là 125m<sup>3</sup> (gồm 05 bể, 25m<sup>3</sup>/bể), gồm 4 cột bơm
    - Tầng cao công trình: 01 tầng
    - Mật độ xây dựng 7%
    - Hệ số sử dụng đất 2,61%

## 2.2. Dự án đầu tư cửa hàng xăng dầu tại huyện Đan Phượng

- Địa điểm: Đan Phượng, Hà Nội
- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Xăng dầu Chất đốt Hà Nội
- Tổng mức đầu tư của dự án: 14.978.072.791 VND. Ngày 11/7/2016, Công ty đã được Quyết định chủ trương đầu tư của UBND thành phố Hà Nội số 3812/QĐ-UBND phê duyệt dự án với tổng mức đầu tư là 9,655 tỷ đồng. Tuy nhiên, tổng mức đầu tư chủ trương căn cứ trên mức đền bù giải phóng mặt bằng trong khung giá Nhà nước mà thực tế Công ty sẽ phải đền bù theo phương án thỏa thuận dẫn đến Tổng mức đầu tư dự kiến lên đến 14.978.072.791 đồng. Sau khi thực hiện đền bù giải phóng mặt bằng xong, HFC sẽ được



UBND thành phố Hà Nội cấp quyền sử dụng đất liên quan đến diện tích đất dự kiến xây  
Cửa hàng Xăng dầu Đan Phượng

- Trong đó:

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	GIÁ TRỊ SAU THUẾ
<b>A</b>	<b>CHI PHÍ XÂY DỰNG CÁC HẠNG MỤC ( G<sub>xd</sub>= I+II)</b>	<b>6.249.538.764</b>
<b>I</b>	<b>CHI PHÍ XÂY DỰNG</b>	<b>6.187.662.143</b>
1	Kè chắn và san lấp	1.652.408.440
2	Mái che cột bơm	383.744.568
3	Nhà bán hàng-Phòng trưng bày sản phẩm	509.569.651
4	Chống nổi cụm bể chôn ngầm 05 bể chứa 25 m <sup>3</sup>	517.258.910
5	Bê tông đường bãi mác 250#, dày 200 mm, S=2540m <sup>2</sup>	1.503.054.652
6	Tường rào gạch đặc cao 2.2m	717.599.718
7	Công nghệ	298.381.140
8	Rãnh công nghệ, bể đỡ van thờ, hồ nhập	76.397.011
9	Hệ thống điện động lực, tiếp địa- chống sét- chiếu sáng MCCB	187.589.307
10	Thoát nước và an toàn PCCC	41.658.746
11	Kéo điện về cửa hàng xăng dầu	200.000.000
12	Kéo nước sạch về CHXD	100.000.000
<b>II</b>	<b>CHI PHÍ LÁN TRẠI (G<sub>xd</sub>*1%)</b>	<b>61.876.621</b>
<b>B</b>	<b>THIẾT BỊ</b>	<b>1.266.507.000</b>
1	Trụ bơm đơn Tatsuno	352.000.000
2	Trụ bơm kép Tatsuno	583.000.000
4	Bể thép 25m <sup>3</sup> , không vách ngăn	319.000.000
5	Trang bị thiết bị PCCC ban đầu	12.507.000
<b>C</b>	<b>CHI PHÍ KHÁC</b>	<b>2.254.150.770</b>
<b>D</b>	<b>Chi phí đầu tư về đất để được xây dựng CHXD</b>	<b>3.605.783.300</b>
<b>E</b>	<b>Vốn lưu động để CHXD hoạt động</b>	<b>1.602.092.956</b>
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>14.978.072.791</b>

- Mục tiêu của dự án: mở rộng mạng lưới kinh doanh tiêu thụ xăng dầu của Công ty

- Cơ sở lý luận và thực tiễn: Đến thời điểm 31/3/2012 thì số cửa hàng xăng dầu tại huyện Đan Phượng có 10 cửa hàng, 1/10 CHXD thuộc diện đề nghị di dời, giải tỏa. Trong khi đó, điều kiện đất đai khu đất được giới thiệu có diện tích khoảng 3.030,07 m<sup>2</sup> đất, với diện tích này là đủ để thiết kế và xây dựng một cửa hàng xăng dầu Loại II phù hợp mới theo quy chuẩn tại QCVN 01: 2013/BCT của Bộ Công thương. Bên cạnh đó, trong quá trình phục vụ nhân dân trong và ngoài khu vực, Công ty xin đáp ứng tốt mọi nhu cầu, là CHXD được nhân dân tin dùng, sản lượng bán xăng dầu phần đầu đạt là từ 150 - 250 m<sup>3</sup>/tháng (xăng Ron92, xăng Ron95 và dầu DO) và có tốc độ càng tăng theo sự phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô Hà Nội
- Pháp lý của dự án: Quyết định chủ trương đầu tư số 3812/QĐ-UBND ngày 11/7/2016 của UBND Thành phố Hà Nội.
- Kế hoạch triển khai: Thời gian thực hiện dự án: từ tháng 10/2016 đến tháng 1/2017
- Tài chính dự án:Vốn tự có
- Chi tiết dự án:

Quy mô công suất : Xây dựng cửa hàng xăng dầu có quy mô sức chứa là 125 m<sup>3</sup> gồm 05 bể 25m<sup>3</sup> (thuộc cửa hàng xăng dầu loại II), gồm 04 cột bơm (02 cột bơm kép, 02 cột bơm đơn).

Quy mô xây dựng

- Xây dựng mái che cột bơm
  - Diện tích xây dựng: 154 m<sup>2</sup>
  - Chiều cao công trình: 5,8m
  - Số tầng: 1 tầng
  - Cốt nền xây dựng công trình: +0,2m so với cốt mặt đường hiện trạng.
- Xây dựng nhà giao dịch và Phòng trưng bày sản phẩm
  - Diện tích xây dựng: 79 m<sup>2</sup>
  - Chiều cao công trình: 3,9 m
  - Số tầng: 1 tầng
  - Cốt nền xây dựng công trình: +0,2m so với cốt mặt đường hiện trạng
- Tổng diện tích xây dựng: 233 m<sup>2</sup>
- Mật độ xây dựng toàn khu: 7,7%

## VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

### 1. Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành

Số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu dự kiến là 22.050.000.000 đồng (Hai mươi hai tỷ không trăm năm mươi triệu đồng) bao gồm ESOP và phát hành cho cổ đông hiện hữu) của đợt phát hành nêu trên dự kiến sẽ dùng đầu tư cho 2 dự án mới như sau:

STT	Mục đích	Số tiền dự kiến	Thời gian dự kiến
1	Dự án đầu tư cửa hàng xăng dầu Tam Hiệp	7.094.000.000	Quý IV/2016-Quý

	diện tích 4.100m <sup>2</sup>		I/2017
2	Dự án đầu tư cửa hàng xăng dầu tại huyện Đan Phượng diện tích 3.300m <sup>2</sup>	14.956.000.000	Quý IV/2016-Quý I/2017
	<b>Tổng</b>	<b>22.050.000.000</b>	

## 2. Phương án xử lý trường hợp không huy động đủ vốn

Trong trường hợp đợt chào bán không thành công hoặc không thu đủ số tiền như dự kiến, HĐQT phải có kế hoạch huy động từ nhiều nguồn khác nhau như vay vốn thương mại, vay vốn tín dụng của Ngân hàng.

## VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

### TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam

Địa điểm: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, số 235 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, Tp Hà Nội

Điện thoại: (844)- 37832121

Fax: (844)-37832122

### TỔ CHỨC TƯ VẤN

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

*Trụ sở chính*

Địa chỉ: 71 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

Điện thoại: 04.7737 070

Fax: 04.7739 058

Email: [fptsecurities@fpts.com.vn](mailto:fptsecurities@fpts.com.vn) Website: [www.fpts.com.vn](http://www.fpts.com.vn)

*Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh*

Địa chỉ: 29 - 31 Nguyễn Công Trứ - Quận 1 - Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08.2852 525

Fax: 08.9255 246

*Chi nhánh tại Tp Đà Nẵng*

Địa chỉ: 100 Quang Trung - Phường Thạch Thang - Quận Hải Châu - TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 0511. 3553 666

Fax: 0511. 3553 888

## IX. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
2. Phụ lục II: Bản sao hợp lệ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty
3. Phụ lục III: Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
4. Phụ lục III: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015, Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2016

Hà Nội, ngày 14 tháng 1 năm 2016

**TỜ CHỨC PHÁT HÀNH  
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU CHẤT ĐỐT HÀ NỘI**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T  
KIỂM GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Trọng Hậu*



**GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Trọng Hậu*

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

*Nguyễn Công Lương*

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

*Phạm Thị Liên Hương*

**ĐẠI DIỆN TỜ CHỨC TƯ VẤN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT**



**GIÁM ĐỐC TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**

*Nguyễn Thị Hạnh*